

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Biểu mẫu 18C
THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một
năm học 2021 -2022**

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

1.1. Chương trình Sư phạm Lịch sử, khóa học 2018- 2022

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy (Học kì)	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lenin	Trình bày được những nội dung cơ bản của hệ thống những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lenin. Giải quyết các vấn đề của thực tiễn, đời sống trên quan điểm khoa học, biện chứng. Diễn giải được một số vấn đề nảy sinh trong đời sống thực tiễn. Giải thích được một số hiện tượng mang tính phổ quát diễn ra trong lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy. Vận dụng những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lenin vào nghiên cứu các môn cơ sở ngành và hoạt động nghề nghiệp trong tương lai.	5	2	Trắc nghiệm
2.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Trình bày được các nội dung cơ bản của tư tưởng Giải thích được cơ sở lý luận và thực tiễn những sáng tạo của Hồ Chí Minh trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lenin.Hồ Chí Minh.	2	2	Trắc nghiệm

		Minh chứng được sự tác động của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với quá trình cách mạng Việt Nam.			
3.	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng trong thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Giúp sinh viên vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội theo đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	3	3	Đánh giá thường xuyên trên hệ thống E - Learning. Đánh giá kết thúc học phần bằng trắc nghiệm trên máy tính
4.	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần khái quát những đặc trưng của văn hoá Việt Nam qua các bình diện: nhận thức, tổ chức và ứng xử; Tính giá trị trong các hiện tượng văn hoá ở Việt Nam.	2	1	Đánh giá quá trình: Bài thực hành, Thái độ học tập Đánh giá kết thúc học phần: Thi tự luận
5.	Lịch sử văn minh thế giới	Lịch sử văn minh thế giới, một học phần có ý nghĩa quan trọng đối với ngành lịch sử, vì môn học không chỉ giới thiệu về sự hình thành, phát triển của các nền văn minh lớn ở phương Đông - phương Tây mà còn góp phần giúp cho sinh viên hiểu hơn về ý nghĩa, vai trò của những sản phẩm mang giá trị vật chất – tinh thần do con người tạo ra qua từng phân kỳ lịch sử, từ đó tạo người học thái độ biết trân trọng, bảo	2	1	Đánh giá thường xuyên, giữa học phần Bài tự luận đánh giá kết thúc học phần

		tồn những thành tựu là nền tảng đóng góp quan trọng cho bước phát triển văn minh nhân loại.			
6.	Tư duy biện luận – sáng tạo	Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận và sáng tạo, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng phân tích đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.	3	1	Đánh giá quá trình: Bài báo cáo theo nhóm, Bài viết cá nhân Đánh giá cuối học phần: Bài thi tự luận hoặc tiểu luận
7.	Nhập môn nghiên cứu khoa học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; những vấn đề chung về phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học cũng như biết cách xây dựng đề cương nghiên cứu, tiến hành nghiên cứu, viết báo cáo kết quả nghiên cứu, công bố kết quả nghiên cứu.	2	1	Đánh giá thường xuyên, giữa học phần Bài tự luận đánh giá kết thúc học phần
8.	Tiếng Việt thực hành	Học phần bao gồm hai nội dung cơ bản: Chương 1: Hệ thống hóa và củng cố hệ thống tri thức cơ bản về văn bản, phân tích văn bản và tạo lập văn bản. Thực hành rèn luyện kỹ năng viết đoạn văn, nói và viết văn bản, viết phần lịch sử vấn đề trong luận văn khoa học,... Chương 2: Hệ thống hóa một số vấn đề về câu, từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt, chính tả tiếng Việt. Thực hành sửa các lỗi về chính tả, dùng từ và diễn đạt	2	4	Tự luận
9.	Tâm lý học đại cương	Học phần Tâm lý học đại cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Tâm lý học là một khoa học; hoạt động, giao tiếp và sự hình thành phát triển tâm	2	1	Tự luận

		lý, ý thức; sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.			
10.	Giáo dục học	Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: những vấn đề chung về giáo dục như các khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ, chức năng của giáo dục. Mối quan hệ của giáo dục với các khoa học khác...Giáo dục và sự phát triển nhân cách. Mục đích, nguyên lý và hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hiện nay. Những phẩm chất năng lực và mối quan hệ của người thầy.	3	3	Tự luận
11.	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm	Môn học cung cấp sinh viên những kiến thức và kỹ năng quan trọng về những nghiệp vụ sư phạm trong ngành sử: kỹ năng sử lý tình huống trong giảng dạy, đứng lớp, các hoạt động ngoài giờ, chủ nhiệm, họp phụ huynh... Thực hành các phương pháp trong dạy học Lịch sử . Rèn luyện kỹ năng thực hành giảng dạy một đề mục (hay một bài giảng) lịch sử cụ thể, thực hành soạn giáo án...	2	2	Đánh giá quá trình: Sinh viên đi học đầy đủ và tham gia vào các hoạt động trên lớp Thảo luận nhóm, bài tập nhóm, Thuyết trình, Bài tập cá nhân Đánh giá cuối học phần: Tiểu luận
12.	Nhập môn ngành lịch sử	Học phần giới thiệu các vấn đề liên quan về ngành học Sư phạm Lịch sử như chương trình đào tạo, nguồn lực giảng dạy, các phương pháp học tập, định hướng nghề nghiệp sau tốt nghiệp. Đồng thời, môn học tạo cơ hội cho sinh viên có điều kiện tiếp cận những môi trường công việc liên	3	1	Tự luận

		<p>quan đến nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.</p> <p>Bên cạnh đó, học phần trang bị những hiểu biết cơ bản mang tính chất giới thiệu về môn học và ngành sử học như: khái niệm về lịch sử, đối tượng, chức năng, nhiệm vụ của sử học; Các chuyên ngành của khoa học lịch sử; vị trí của khoa học lịch sử trong hệ thống các ngành khoa học và đời sống chính trị - văn hóa – xã hội; những nội dung cơ bản về phương pháp luận sử học; về sử liệu học, giới thiệu về lịch sử sử học Việt Nam và Lịch sử sử học thế giới;</p>			
13.	Lịch sử thế giới cổ - trung đại	<p>Nội dung môn học bao gồm hệ thống những kiến thức cơ bản của Lịch sử Thế giới cổ - trung đại, trong đó tập trung vào những vấn đề chính của lịch sử xã hội nguyên thủy với những đặc trưng cơ bản về đời sống vật chất và tinh thần; sự hình thành, phát triển của xã hội cổ đại thông qua hai mô hình chủ yếu (xã hội cổ đại phương Đông và xã hội cổ đại Hi Lạp – Rôma); quá trình hình thành, phát triển và suy tàn của xã hội phong kiến Tây Âu trung đại; những nét chính về lịch sử một số quốc gia phong kiến ở Châu Á như Trung Quốc, Ấn Độ và Đông Nam Á.</p>	3	1	<p>Đánh giá thường xuyên, giữa học phần</p> <p>Thi vấn đáp đánh giá kết thúc học phần</p>
14.	Lịch sử Việt Nam cổ - trung	<p>Học phần trình bày tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam từ thời kỳ nguyên thủy cho đến giữa thế kỷ XIX bao gồm các thời kỳ: Thời kỳ nguyên thủy với hai giai đoạn phát triển là giai đoạn xã hội bầy người và giai đoạn xã hội thị tộc; Thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc với công cuộc đấu tranh của nhân dân ta nhằm bảo vệ và phát triển kinh tế, văn hóa dân tộc, khôi phục nền độc lập, tự chủ; Thời kỳ phong kiến độc lập tự chủ trải qua ba giai đoạn hình thành, xác lập, phát triển và khủng hoảng của chế độ phong kiến với những</p>	3	1	<p>Đánh giá quá trình: Bài thảo luận nhóm, Bài kiểm tra cá nhân, Thái độ học tập</p> <p>Đánh giá cuối học phần: Bài thi vấn đáp</p>

		biểu hiện cụ thể của tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa và các cuộc đấu tranh nhằm bảo vệ độc lập dân tộc. Bên cạnh đó, học phần còn trình bày khái quát lịch sử hai vương quốc Phù Nam và Chăm Pa theo hai hướng đồng đại và lịch đại.			
15.	Lịch sử thế giới cận đại	Nội dung học phần bao gồm hệ thống những kiến thức cơ bản của Lịch sử Thế giới cận đại, tập trung vào những vấn đề chính như: Lịch sử ra đời, phát triển của chủ nghĩa tư bản, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản gắn liền với quá trình thực dân hóa xâm chiếm, khai thác thuộc địa, phong trào đấu tranh chống xâm lược, bảo vệ độc lập dân tộc của các nước Á - Phi - Mĩ Latinh thời cận đại. Quan hệ quốc tế và Chiến tranh thế giới thứ nhất.	3	2	Đánh giá thường xuyên, giữa học phần Thi vấn đáp đánh giá kết thúc học phần
16.	Lịch sử Việt Nam cận đại	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, sâu rộng về lịch sử Việt Nam thời cận đại từ khi thực dân Pháp xâm lược (1858) đến Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời (1945) trên tất cả các phương diện: chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội. Trên cơ sở những kiến thức cơ bản đó, sinh viên nhận diện và đánh giá được một số nội dung nổi bật của lịch sử Việt Nam cận đại (1858 – 1945).	3	2	Đánh giá quá trình: Sinh viên đi học đầy đủ và tham gia vào các hoạt động trên lớp; Thảo luận nhóm, bài tập nhóm, Thuyết trình; Bài tập cá nhân Đánh giá cuối học phần: Bài kiểm tra vấn đáp

17.	Lịch sử thế giới hiện đại	Sinh viên hiểu và diễn giải được những vấn đề cơ bản của Lịch sử Thế giới hiện đại, tập trung vào những vấn đề chính như: Cách mạng Tháng Mười Nga 1917 và tác động của nó đối với thế giới; tình hình phát triển của các nước tư bản chủ yếu (Anh, Pháp, Mỹ, Đức, Ý, Nhật) giai đoạn 1918 – 1939; khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933; phong trào giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa và phụ thuộc ở Á, Phi, Mĩ Latinh; Phong trào Cộng sản và công nhân quốc tế từ sau chiến tranh thế giới I đến nay; Trật tự thế giới từ sau chiến tranh TG I đến nay... dự báo tình hình trật tự thế giới từ sau khi chiến tranh lạnh kết thúc; Sự khủng hoảng của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu từ nửa sau những năm 1970 đến 1990; cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật hiện đại.	3	3	Đánh giá thường xuyên, giữa học phần Thi vấn đáp đánh giá kết thúc học phần
18.	Lịch sử Việt Nam hiện đại	Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản, hệ thống về lịch sử Việt Nam từ 1945 đến ngày nay, qua các giai đoạn 1945 - 1954; 1954 - 1975; 1975 đến nay, bao gồm: Việt Nam trong những năm 1945 - 1954 (năm đầu nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và kháng chiến chống Pháp); công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam (1954 - 1975); xây dựng và bảo vệ đất nước từ 1975 đến nay.	3	3	Đánh giá quá trình: Chuyên cần, thái độ, quan điểm cá nhân, làm bài tập nhóm. Đánh giá cuối học phần: Bài thi vấn đáp
19.	Lý luận và phương pháp dạy học lịch sử	Nội dung môn học giới thiệu những phương pháp dạy học lịch sử. - Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ bộ môn lịch sử. - Các nguyên tắc trong dạy học lịch sử. - Tạo biểu tượng và hình thành khái niệm trong dạy học lịch sử. - Giới thiệu về bộ môn lịch sử ở trường phổ thông Việt Nam	3	3	Đánh giá thường xuyên, giữa học phần Đánh giá kết thúc học phần: Thực hành

		(cấu tạo chương trình; phổ biến tài liệu chuẩn, hướng dẫn giảm tải , phân phối chương trình của môn lịch sử THPT) - Giới thiệu sơ đồ Đại-ri và cách khai thác kiến thức cơ bản trong sách giáo khoa. -Giới thiệu giáo án mẫu và mẫu nhận xét đánh giá một tiết dạy ở THPT.			
20.	Chính trị học	Môn Chính trị học đại cương nghiên cứu lĩnh vực chính trị của đời sống xã hội. Môn học cung cấp cho sinh viên những khái niệm, phạm trù cơ bản của chính trị học như: chính trị, quyền lực chính trị, hệ thống chính trị, hoạt động chính trị, chủ thể hoạt động chính trị, quyết định chính trị, văn hóa chính trị, v.v.. Từ đó sinh viên có khả năng nhận thức, phân tích chính trị và có thái độ chính trị đúng đắn.	2	4	Đánh giá thường xuyên, giữa học phần Bài tự luận đánh giá kết thúc học phần
21.	Phương pháp nghiên cứu khoa học Lịch sử	Hiểu và trình bày được các sự vật, hiện tượng lịch sử với quá trình ra đời, vận động, phát triển theo thực tiễn khách quan và theo trình tự thời gian cụ thể. Trong nghiên cứu, cần phản ánh được tính liên tục trong vận động, phát triển của một sự vật, hiện tượng nghiên cứu, từ đó rút ra được tính chất, đặc điểm, xu hướng và quy luật của các vấn đề lịch sử. Khắc phục những sai lầm thường mắc phải như, tập trung nhiều vào việc liệt kê hiện tượng, sự kiện. Tập hợp được rất nhiều tư liệu, nhưng khi trình bày, nhà nghiên cứu lịch sử chưa chú ý đến quá trình hình thành, phát triển của các sự kiện, hiện tượng, do vậy không thể chỉ ra xu hướng vận động có tính quy luật của chúng. Để khắc phục điều này, trong nghiên cứu khoa học lịch sử cần biết lựa chọn, trình bày các sự vật đại diện, hiện tượng lịch sử tiêu biểu, điển hình. Cần bảo đảm tính khách quan trong nghiên cứu khoa học	2	2	Đánh giá thường xuyên, giữa học phần Bài tiểu luận đánh giá kết thúc học phần

		<p>lịch sử, chú ý tôn trọng sự thật, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan để bóp méo sự thật. Khi trình bày các sự kiện, không được lược bỏ những khiếm khuyết, hạn chế của thực tiễn lịch sử. Tất cả cần phải trung thực, khách quan, phản ánh đúng tiến trình vận động lịch sử.</p> <p>Trong nghiên cứu khoa học lịch sử, biết chú ý đặt các sự vật, hiện tượng nghiên cứu trong không gian, thời gian cụ thể. Các sự vật, hiện tượng, con người đã tham gia cần có địa điểm, không gian, thời gian, môi trường, những tác động khách quan, chủ quan,... từ đó mới tạo được những dấu ấn lịch sử quan trọng và có ý nghĩa trong nghiên cứu.</p>			
22.	Lịch sử sử học	<p>Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về bộ môn Lịch sử sử học (là một môn khoa học, đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp học tập môn lịch sử sử học); về sự hình thành nhận thức lịch sử, sự ra đời của sử học thời cổ đại, cận đại và nền sử học sau Cách mạng tháng 10 Nga; tiến trình Lịch sử sử học Việt Nam bao gồm: hoạt động của nền sử học phong kiến Việt Nam, các khuynh hướng của sử học Việt Nam thời cận đại, các thành tựu và hạn chế của sử học Việt Nam hiện đại.</p>	2	4	Tự luận
23.	Khảo cổ học	<p>Nội dung môn học bao gồm những tri thức cơ bản về Khảo cổ học: Khái niệm Khảo cổ học, đối tượng, chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu và lịch sử phát triển của khoa học khảo cổ; lý thuyết và phương pháp nghiên cứu Khảo cổ học; các thời đại Khảo cổ học thế giới và Việt Nam.</p>	2	2	Tự luận
24.	Dân tộc học đại cương	<p>Nội dung môn học gồm những kiến thức cơ bản về Dân tộc học như khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu và lịch sử phát triển của ngành Dân tộc học của Việt Nam cũng như trên thế giới; tộc người và đặc trưng</p>	2	3	Tự luận

		tộc người; về cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam: các thiết chế xã hội và các loại hình tín ngưỡng tôn giáo; Từ đó có thể vận dụng vào việc nghiên cứu các vấn đề văn hoá và văn hoá tộc người.			
25.	Nhập môn khu vực học	Học phần cung cấp cho sinh viên phương pháp tiếp cận, hệ thống các khái niệm căn bản của nghiên cứu một quốc gia và một khu vực, những kiến thức về những khu vực quan trọng trên thế giới như: con đường phát triển của quốc gia và khu vực, đặc điểm hệ thống chính trị, mô hình kinh tế, bản sắc văn hoá, quan hệ quốc tế, hội nhập khu vực và xung đột khu vực.	2	4	Đánh giá thường xuyên, giữa học phần Bài tiểu luận đánh giá kết thúc học phần
26.	Sử liệu học	Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về sử liệu học, cụ thể là khái niệm về sử liệu, sử liệu học, lịch sử phát triển của sử liệu học, những nguyên tắc cơ bản, phương pháp nghiên cứu, sưu tầm, phê phán và phân loại sử liệu. Vị trí của sử liệu đối với công tác nghiên cứu và lưu trữ.	2	4	Đánh giá quá trình: 1 Sinh viên đi học đầy đủ và tham gia vào các hoạt động trên lớp; Thảo luận nhóm, bài tập nhóm Đánh giá cuối học kỳ: Tiểu luận hoặc tự luận
27.	Tôn giáo học đại cương	Chuyên đề: “Tôn giáo học đại cương” sẽ giới thiệu cho học viên và sinh viên một số vấn đề lý luận chung về tôn giáo như: bản chất của tôn giáo, nguồn gốc của tôn giáo, tính chất, chức năng, vai trò của tôn giáo, các hình thức tôn giáo trong lịch sử. Bên cạnh đó chuyên đề sẽ minh họa	2	3	Đánh giá quá trình: Bài báo cáo theo nhóm và Thái độ học tập

		bằng một số tôn giáo lớn trên thế giới và Việt Nam...			Đánh giá cuối học phần: Thi tự luận hoặc tiểu luận
28.	Cơ sở bảo tàng học	<p>Từ thời Cổ đại, hình thức “bảo tàng sơ khai” xuất hiện khi con người biết sưu tầm những đồ vật khác nhau trong tự nhiên, xã hội; gìn giữ chúng như những báu vật hoặc để đáp ứng nhu cầu văn hóa, thẩm mỹ... Trải qua các thời kỳ lịch sử, với dấu hiệu chung là nơi gìn giữ những hiện vật gốc, sưu tập hiện vật gốc có giá trị, cho đến giai đoạn hiện nay, bảo tàng đã có sự phát triển mạnh mẽ cả về số lượng, hình thức và chất lượng hoạt động, trở thành một thiết chế văn hóa phổ biến trên thế giới, góp phần tích cực vào việc phục vụ nhu cầu văn hóa của nhân loại.</p> <p>Từ thực tế ra đời, phát triển và vai trò của thiết chế bảo tàng trong đời sống xã hội. Cơ sở Bảo tàng học đã được hình thành, là một bộ môn khoa học “trẻ” thuộc lĩnh vực khoa học xã hội, có mối quan hệ chặt chẽ với khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật. Cơ sở Bảo tàng học nghiên cứu về bảo tàng, đặc trưng, chức năng xã hội của bảo tàng, việc tổ chức, quản lý và sử dụng các di sản văn hóa, di sản tự nhiên và các khuynh hướng hoạt động của bảo tàng... Cho đến nay, bộ môn Cơ sở Bảo tàng học vẫn đang trong quá trình phát triển, nghiên cứu và đúc kết tri thức, đồng thời được được nghiên cứu, giảng dạy và thực hành tại nhiều trung tâm nghiên cứu, đào tạo, các trường đại học, cao đẳng...</p>	2	4	<p>Đánh giá quá trình: Thái độ tham gia học tập, Bài tập cá nhân</p> <p>Đánh giá cuối học phần: Bài thi tự luận</p>

29.	Nhập môn lưu trữ học	Môn học Nhập môn lưu trữ là một trong những môn thuộc kiến thức cơ sở ngành. Môn học trang bị cho sinh viên những vấn đề cơ bản về lý luận lưu trữ học, tài liệu lưu trữ, công tác lưu trữ, về những quy trình nghiệp vụ của công tác lưu trữ nói chung trước khi tìm hiểu các học phần cụ thể về chuyên ngành Lịch sử. Giúp sinh viên vận dụng những kiến thức được học áp dụng vào thực tiễn sau khi tốt nghiệp ra trường cũng như phục vụ công tác học tập và nghiên cứu khoa học chuyên ngành.	2	4	Đánh giá quá trình: Thái độ tham gia học tập, Bài tập cá nhân Đánh giá cuối học phần: Bài thi tự luận
30.	Nghiệp vụ văn phòng	Học phần này giúp cho người học có hiểu biết đầy đủ về công tác văn phòng trong cơ quan, tổ chức, đặc biệt là cơ quan quản lý nhà nước, từ quản lý văn bản, thông tin, thời gian, đến tổ chức đi công tác, tổ chức hội nghị, lễ tân. Nội dung học phần được cấu thành 6 chương: một số vấn đề chung về quản trị văn phòng; quản trị văn phòng; một số nghiệp vụ cơ bản của văn phòng; tổ chức công tác lễ tân; soạn thảo và quản lý văn bản; công tác lưu trữ.	2	4	Đánh giá quá trình: Bài thảo luận theo nhóm, Bài kiểm tra cá nhân; Thái độ tham gia các hoạt động học tập Đánh giá cuối học phần: thực hành
31.	Lịch sử và nghiệp vụ báo chí	Giúp sinh viên có cái nhìn tổng quan về quá trình hình thành và phát triển của báo chí Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử, thấy được lịch sử báo chí như một bộ phận của lịch sử dân tộc. Gắn liền với sự phát triển của báo chí Việt Nam là sự phát triển tư tưởng, văn hoá, ngôn ngữ... ở mỗi thời kỳ lịch sử, báo chí Việt Nam đều có những dấu ấn riêng biệt.	2	4	Đánh giá quá trình: Các bài thảo luận nhóm trước lớp, động não, thái độ tích cực trong tìm đọc tài liệu, tham gia hoạt

					động học tập. Đánh giá cuối học phần: Thực hành
32.	Việt Nam trong tiến trình lịch sử thế giới	Học phần được trình bày theo cách thức tổng kết những vấn đề của lịch sử Việt Nam trên nền lịch sử thế giới: phân kỳ, tiến trình lịch sử Việt Nam trên nền của tiến trình lịch sử thế giới qua từng thời kỳ: cổ - trung - cận - hiện đại; Những nội dung của lịch sử Việt Nam: về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa...của Việt Nam trên những nội dung của lịch sử thế giới; So sánh tính chất đặc thù của Lịch sử Việt Nam so với LSTG; Nguyên nhân của sự giống và khác nhau giữa những vấn đề của lịch sử VN và LSTG;	3	4	Đánh giá quá trình: Thái độ học tập và Bài tập cá nhân Đánh giá cuối học phần: Thi tự luận
33.	Nghiên cứu và giảng dạy lịch sử địa phương	Khái niệm lịch sử địa phương, về đối tượng, nhiệm vụ, vị trí tầm quan trọng của lịch sử địa phương trong nhà trường THPT. Trên cơ sở nhận thức đó nội dung tiếp theo là phương pháp nghiên cứu và biên soạn lịch sử địa phương; tổ chức dạy học lịch sử địa phương ở trường THPT. Nội dung kiến thức nhằm trang bị cho người học những phương pháp cần thiết trong nghiên cứu, biên soạn và giảng dạy lịch sử địa phương. Rèn luyện những kỹ năng thực hành như: điền dã , phỏng vấn sâu,sưu tầm và xử lý tư liệu lịch sử địa phương, thực hành biên soạn, thực hành dạy sử địa phương với nhiều hình thức... Thái độ: Giáo dục sinh viên có biểu hiện tình cảm và có ý thức bảo tồn di tích lịch sử đối với quê hương và địa phương	2	4	Đánh giá quá trình: Bài thuyết trình, báo cáo nhóm: Bài viết cá nhân Đánh giá cuối học phần: Bài tiểu luận

		công tác.			
34.	Lịch sử tư tưởng Việt Nam	Môn học bao gồm các vấn đề: Phương pháp nghiên cứu lịch sử tư tưởng Việt Nam. Phân kỳ lịch sử tư tưởng Việt Nam. Các khuynh hướng tư tưởng chính trị - xã hội Việt Nam ở các thế kỷ X, XI, XII, XIII, XIV, XV... XX: Tư tưởng Nho giáo, Phật giáo, Lão Trang; khuynh hướng dung hợp của các hệ tư tưởng và tôn giáo trên cơ sở của Nho giáo; tư tưởng chính trị của các nhân vật lịch sử tiêu biểu ở các thời kỳ: Lý Công Uẩn, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Lê Thánh Tông, Nguyễn Bình Khiêm, v.v... Vai trò của giai cấp vô sản và Đảng tiên phong của nó. Tư tưởng Hồ Chí Minh.	2	5	Đánh giá quá trình: Thái độ tham gia học tập, Bài kiểm tra cá nhân, Bài thảo luận nhóm Đánh giá cuối học phần: Tiểu luận
35.	Lịch sử quan hệ quốc tế	Lịch sử quan hệ quốc tế là một nội dung quan trọng và cũng là một bộ phận cấu thành của lịch sử thế giới. Nó là một phần hữu cơ, không tách rời của lịch sử nhân loại, có tác động liên quan tới tất cả các nước và góp phần xây chuỗi những sự kiện lịch sử các dân tộc thành một dòng chảy chung. Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức chủ yếu về quá trình vận động và phát triển của quan hệ quốc tế qua các giai đoạn (từ cổ đại đến nay). Đồng thời giúp sinh viên bước đầu có nhận thức về các cường quốc chi phối chính quan hệ quốc tế từng thời kỳ cũng như tìm hiểu nguồn gốc hình thành và phát triển của các học thuyết cơ bản trong quan hệ quốc tế. Môn học cũng giúp sinh viên bước đầu có nhận thức hệ thống về xung đột, chiến tranh và khả năng hợp tác trong lịch sử loài người. Từ đó, giúp sinh viên có nhận thức toàn diện về một thế giới luôn biến động và khả năng ứng phó	2	5	Đánh giá quá trình: Sinh viên đi học đầy đủ và tham gia vào các hoạt động trên lớp Thảo luận nhóm, bài tập nhóm, Thuyết trình; Bài tập cá nhân Đánh giá cuối học phần: Viết bài tiểu luận

		nhằm bảo vệ được lợi ích quốc gia trong mọi hoàn cảnh, thông qua những bài học rút ra từ lịch sử quan hệ quốc tế.			
36.	Lịch sử Đông Nam Á	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về lịch sử các quốc gia Đông Nam Á từ khi xuất hiện các nền văn hóa Đông Nam Á thời tiền sử, cho đến hiện nay. Học phần cũng giúp sinh viên hiểu biết về đặc điểm về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của các quốc gia Đông Nam Á ; làm sáng tỏ tính thống nhất trong đa dạng về lịch sử cũng như văn hóa của các quốc gia Đông Nam Á và khẳng định những đặc điểm đó chính là nền tảng cho sự liên kết và công đồng của khu vực Đông Nam Á trong thời kỳ hiện tại và tương lai.	2	4	Đánh giá quá trình: Bài kiểm tra giữa kỳ; Bài thực hành theo nhóm Đánh giá cuối kỳ: Bài tiểu luận
37.	Thực tế chuyên môn	Tham quan có trọng điểm nhằm giúp sinh viên hiểu sâu hơn về một số lĩnh vực nổi bật trong lịch sử văn hóa Trung và Nam Trung Bộ: văn hóa các tộc người Trường Sơn, văn hóa Chăm pa với hệ thống tháp Chăm, làng nghề truyền thống của người Chăm, những lễ hội lớn của người Chăm; về đô thị thời trung đại – phố cổ Hội An, về một triều đại phong kiến cuối cùng trong lịch sử Việt Nam - triều Nguyễn; hệ thống các cơ sở tín ngưỡng - tôn giáo của người Việt, người Hoa ở Nam Trung bộ thông qua chùa, miếu; về một số di tích lịch sử, các nhân vật lịch sử tiêu biểu: Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Phan Bội Châu, Trần Quý Cáp, Quang Trung...	2	5	Đánh giá cuối học phần: bài thu hoạch
38.	Thực hành phương pháp giảng dạy	Thực hành các phương pháp trong dạy học Lịch sử .Rèn kỹ năng thực hành giảng dạy một đề mục (hay một bài giảng) lịch sử cụ thể , thực hành soạn giáo án...	2	3	Đánh giá thường xuyên, giữa học phần Bài thi thực hành đánh giá

					kết thúc học phần
39.	Toàn cầu hóa	Toàn cầu hóa là một xu thế liên kết trong quan hệ quốc tế làm tăng sự phụ thuộc lẫn nhau về nhiều mặt của đời sống xã hội giữa các quốc gia. Hiện nay quá trình này đang phát triển theo chiều hướng ngày càng sâu sắc hơn, nhanh hơn; thậm chí trở thành một trong những vấn đề quan trọng bậc nhất được tất cả các quốc gia quan tâm kể từ sau chiến tranh lạnh. Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về quá trình hình thành và phát triển của xu thế toàn cầu hóa, những động lực thúc đẩy quá trình này, tác động của quá trình này đối với sự phát triển của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.	2	5	Đánh giá quá trình: Học viên đi học đầy đủ và tham gia vào các hoạt động trên lớp; Thảo luận nhóm, bài tập nhóm, Thuyết trình; Bài tập cá nhân và tham quan thực tế Đánh giá cuối học phần: Làm bài tiểu luận
40.	Vấn đề dân tộc, tộc người và tôn giáo	Học phần gồm 3 chương. Chương những vấn đề chung: Cung cấp kiến thức về đối tượng, phạm vi, lý thuyết nghiên cứu về vấn đề dân tộc và sắc tộc, các khái niệm dân tộc, sắc tộc, chủ nghĩa dân tộc, xung đột sắc tộc và ly khai dân tộc. Chương 2: quan hệ sắc tộc trong thời kỳ hiện đại gồm quá trình sắc tộc trên thế giới ngày nay, quan hệ hòa hợp và quan hệ xung đột sắc tộc. Chương 3: Nhận diện mối quan hệ dân tộc và sắc tộc, vấn đề chủ nghĩa dân tộc, các phong trào ly khai dân tộc.	2	5	Đánh giá quá trình: Thái độ tích cực tham gia học tập; Bài làm việc nhóm Đánh giá cuối học phần: Bài tiểu luận/ tự luận
41.	Những vấn đề	Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam (VKTĐDPN) là một	2	5	Đánh giá quá

	kinh tế - xã hội vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	trong 3 vùng kinh tế trọng điểm của đất nước, có quá trình hình thành và phát triển để lại nhiều thành quả cũng như những bài học kinh nghiệm sâu sắc, thiết thực cho cả vùng cũng như cho cả nước hiện nay trong tiến trình phát triển và hội nhập, có nhiều đóng góp cho tăng trưởng kinh tế và chuyển biến xã hội đối với các tỉnh trong vùng, cũng như toàn vùng trọng điểm phía Nam và cả nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Những vấn đề kinh tế-xã hội trong quá trình ấy ở vùng kinh tế trọng điểm phía Nam được đặt ra từ góc độ nghiên cứu nhằm làm rõ những tác động và hệ quả của sự chuyển biến toàn diện và nhanh chóng của chính sách phát triển quốc gia, sự vận dụng và hiệu quả của kế hoạch phát triển ở mỗi địa phương trong cơ cấu vùng – một mô hình mới trong phát triển kinh tế-xã hội của CNXH hiện thực Việt Nam.			trình: Thái độ học tập, Bài thuyết trình theo nhóm; Bài kiểm tra giữa kỳ Đánh giá cuối học phần: Tiểu luận
42.	Những vấn đề chủ quyền biển đảo trong lịch sử Việt Nam	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về biển, đảo Việt Nam bao gồm vị trí địa lý, tài nguyên thiên nhiên; quá trình phát hiện, khai thác và khẳng định chủ quyền liên tục qua các giai đoạn lịch sử của dân tộc. Bên cạnh đó, môn học cũng cố gắng cung cấp cho từ sinh viên hiểu thêm hơn về các quy định liên quan đến chủ quyền về biển theo Công ước của Liên Hiệp Quốc năm 1982. Qua đó, giúp cho sinh viên có cái nhìn toàn diện hơn về hiện trạng biển đảo quê hương trong tranh chấp với các nước trong khu vực.	2	6	Đánh giá quá trình: Thái độ học tập, Bài kiểm tra giữa kỳ, Bài thảo luận nhóm Đánh giá cuối học phần: Bài tiểu luận
43.	Vấn đề làng xã và nông dân Việt Nam trong lịch sử	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về các vấn đề liên quan đến làng xã cổ truyền Việt Nam, gồm quá trình hình thành, lịch sử phát triển, các đặc điểm về tổ chức quản lí, kinh tế, thiết chế văn hóa, quan hệ xã hội; chỉ ra những tương đồng và khác biệt của làng Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ và	2	5	Đánh giá quá trình: Thái độ tham gia học tập, Bài thảo luận nhóm, Bài

		Nam Bộ. Cùng với làng xã là một số vấn đề về nông dân như vị trí, vai trò, đặc điểm của nông dân và phong trào nông dân trong lịch sử.			kiểm tra cá nhân Đánh giá cuối học phần: Tự luận
44.	Công nhân và trí thức Việt Nam trong lịch sử	Phần trí thức trình bày những vấn đề cơ bản về trí thức Việt Nam trong lịch sử bao gồm khái niệm trí thức, đặc điểm đội ngũ trí thức, vai trò của trí thức qua các thời kỳ lịch sử. Phần công nhân trình bày một số vấn đề về công nhân Việt Nam trong lịch sử như vị trí, vai trò của công nhân qua các thời kỳ lịch sử, đặc điểm của công nhân Việt Nam, thực trạng, xu hướng và giải pháp xây dựng đội ngũ công nhân Việt Nam hiện nay.	2	5	Đánh giá quá trình: Thái độ học tập, Bài thuyết trình, Bài tập cá nhân Đánh giá cuối học phần: Tiểu luận
45.	Những vấn đề cơ bản về lịch sử ngoại giao Việt Nam	Chuyên đề cung cấp kiến thức về các vấn đề cơ bản trong lĩnh vực ngoại giao của lịch sử dân tộc. Cụ thể là các vấn đề: những đặc điểm cơ bản trong quan hệ Việt Nam – Trung Quốc, Việt Nam với các quốc gia Đông Nam Á trong thời kỳ phong kiến độc lập tự chủ (938-1884); đánh giá thành quả, bài học kinh nghiệm trong hội nghị Genève về Đông Dương 1954 và Hội nghị Paris về Việt Nam năm 1973; ngoại giao phá thế bao vây cấm vận từ 1975-1995; ngoại giao trong thời kỳ hội nhập quốc tế; đấu tranh ngoại giao trong bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới Tổ quốc. Các vấn đề sẽ được phân tích, đánh giá một cách khách quan và khoa học, cho thấy tác động biện chứng của lịch sử ngoại giao Việt Nam với bối cảnh khu vực và thế giới.	2	5	Đánh giá quá trình: Thái độ tham gia học tập; Bài thuyết trình theo nhóm Đánh giá cuối học phần: Bài tự luận
46.	Chiến lược của các nước lớn ở châu Á – Thái	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình hình thành và phát triển trong tư duy và thực tiễn triển khai các chiến lược của các nước lớn tại châu Á – Thái	2	5	Đánh giá quá trình: Bài thuyết trình

	Bình Dương	Bình Dương. Học phần hướng đến việc hình thành tư duy và phương pháp nhận thức khoa học đúng đắn về những vấn đề cơ bản xoay quanh chiến lược của các cường quốc tiêu biểu tại châu Á – Thái Bình Dương như nội dung chủ yếu của chiến lược, thực tiễn triển khai, tác động của các chiến lược đối với an ninh khu vực... Đây vừa là môn học có tính chất liên ngành cao, đặc biệt là mối liên hệ chặt chẽ với lịch sử thế giới và quan hệ quốc tế. Do đó, sinh viên cần am hiểu và vận dụng tốt các kiến thức và phương pháp khoa học lịch sử cũng như các cách tiếp cận quan hệ quốc tế trong quá trình học tập và nghiên cứu.			theo nhóm, Bài viết cá nhân Đánh giá cuối học phần: Bài tiểu luận
47.	Đảng ra đời, lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ 1930 đến nay	Học phần cung cấp những cơ sở lý luận và thực tiễn về tính tất yếu, sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, con đường đưa Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đến với CNCS và quá trình chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của ĐCSVN, sự vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn Việt Nam trong Cương lĩnh đầu tiên của Đảng, quá trình bổ sung, phát triển sáng tạo đường lối của Đảng dẫn đến thắng lợi của cách mạng tháng Tám 1945. Trình bày có hệ thống đường lối kháng chiến chống Pháp và kháng chiến chống Mỹ của Đảng, những kinh nghiệm trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đánh giá những thành tựu và hạn chế trong việc thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và người cày có ruộng của Đảng (1945 – 1975).	2	5	Đánh giá quá trình: Bài thuyết trình theo nhóm, Bài kiểm tra cá nhân Đánh giá cuối học phần: Bài tiểu luận
48.	Sự phát triển của các nước Đông Á – Thành tựu và bài học kinh nghiệm	Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về quá trình phát triển, sự điều chỉnh chiến lược phát triển của các quốc gia, những thành tựu và bài học kinh nghiệm trong quá trình phát triển của các nước Đông Á tiêu biểu.	2	4	Đánh giá quá trình học tập: Thái độ học tập, Bài thuyết trình theo

					nhóm, Bài tập cá nhân Đánh giá cuối học phần: Bài tiểu luận
49.	Chủ nghĩa tư bản hiện đại	Cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản, khái quát về hệ thống các nước tư bản chủ nghĩa nói chung; bao gồm hệ thống lý luận về chủ nghĩa tư bản, khái quát lịch sử phát triển của chủ nghĩa tư bản từ khi hình thành, xác lập thành hệ thống trên toàn thế giới và đặc biệt là giai đoạn chủ nghĩa tư bản hiện đại từ sau 1945 đến nay; nắm được một số đặc trưng của chủ nghĩa tư bản hiện đại. Có cách tiếp cận mới, khách quan, đa chiều trong việc học tập, nghiên cứu về chủ nghĩa tư bản.	2	4	Đánh giá quá trình: Bài báo cáo theo nhóm, Thái độ tham gia các hoạt động học tập Đánh giá cuối học phần: Bài tiểu luận
50.	Văn hóa Đông Nam Á	Chuyên đề “Lịch sử văn hóa Đông Nam Á” sẽ trình bày, phân tích những cơ sở hình thành nên nền văn hóa Đông Nam Á, bao gồm các yếu tố: văn hóa bản địa, sự tiếp biến văn hóa Ấn Độ và Trung Hoa; làm sáng tỏ yếu tố bản địa là căn bản để hình thành và quy định nên những đặc trưng của văn hóa Đông Nam Á. Chuyên đề cũng đi sâu trình bày những biểu hiện của văn hóa Đông Nam Á trên các lĩnh vực: đời sống vật chất, đời sống tinh thần; đồng thời phân tích những đặc điểm của nền văn hóa Đông Nam Á và chứng minh tính thống nhất trong đa dạng của nền văn hóa Đông Nam Á cũng như khẳng định giá trị của nó trong quá khứ, hiện tại và tương lai của khu vực nói riêng và của thế giới nói chung.	2	5	Đánh giá quá trình: Thái độ tham gia học tập, bài thuyết trình theo nhóm Đánh giá cuối học phần: Bài tiểu luận
51.	Lịch sử xây dựng Đảng Cộng sản	Người học hiểu và tóm tắt được về lịch sử ra đời, quá trình xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam qua các thời kỳ từ	2	4	Đánh giá thường xuyên,

	Việt Nam	19030 đến 2016, xây dựng niềm tin, cố ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng.			giữa học phần Bài tiểu luận đánh giá kết thúc học phần
52.	Lịch sử vùng đất Nam bộ	Cung cấp kiến thức về lịch sử hình thành vùng đất Nam Bộ. Đặc điểm kinh tế, văn hóa, xã hội của vùng.	2	5	Tiểu luận
53.	Lịch sử Tỉnh Bình Dương	Học phần Lịch sử tỉnh Bình Dương trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lịch sử phát triển của vùng đất, con người, truyền thống văn hóa của các tầng lớp nhân dân Bình Dương qua các thời kỳ, góp phần bồi dưỡng tình yêu quê hương, nhận biết đặc điểm, tiềm năng kinh tế, xã hội, các giá trị của truyền thống, đúc kết các bài học kinh nghiệm trong lịch sử phục vụ công cuộc xây dựng tỉnh Bình Dương ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.	2	5	Đánh giá thường xuyên, giữa học phần Bài tiểu luận đánh giá kết thúc học phần
54.	Biển Đông – Xung đột và hợp tác	Là một vùng biển đóng vai trò quan trọng trong hệ thống giao thương tại châu Á – Thái Bình Dương, Biển Đông đang ngày càng thu hút sự chú ý của các quốc gia trên thế giới bởi các nguồn lực phong phú và tiềm năng phát triển. Biển Đông đã trở thành nơi hội tụ về lợi ích chiến lược của nhiều quốc gia trên thế giới, do đó mà vùng biển này đang ngày càng trở thành nơi cạnh tranh về ảnh hưởng của các quốc gia, đặc biệt là các cường quốc. Nhiều quốc gia trong khu vực đã đưa ra các yêu sách chủ quyền đối với các vùng biển đảo tại Biển Đông; mối quan hệ chông chéo về chủ quyền đã khiến an ninh khu vực ngày càng trở thành trọng tâm trong chính sách của các quốc gia khu vực. Do đó, nghiên cứu về vấn đề Biển Đông là một nội dung hết sức cần thiết và quan trọng. Cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản, khái quát về vấn	2	6	Đánh giá thường xuyên, giữa học phần Bài tiểu luận đánh giá kết thúc học phần

		đề chủ quyền, xung đột cũng như các sáng kiến và hoạt động thực tiễn nhằm góp phần thúc đẩy hợp tác, an ninh tại Biển Đông			
55.	Những vấn đề cơ bản của các cuộc Cách mạng tư sản thời cận đại	Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các cuộc cách mạng tư sản điển hình, nhận định về vai trò của nó trong tiến trình lịch sử thế giới.	2	5	Đánh giá thường xuyên, giữa học phần Bài tiểu luận đánh giá kết thúc học phần
56.	Các di tích lịch sử - văn hoá và danh thắng Việt Nam	Học phần trang bị cho người học các kiến thức lí luận về di tích, danh thắng và phân biệt chúng với các khái niệm có liên quan; nắm bắt được giá trị, vai trò của các di tích và danh thắng. Đồng thời, học phần giúp người học rèn luyện kĩ năng thực tế hóa kiến thức đã học bằng việc nghiên cứu trường hợp vụ thể đối với các di tích và danh thắng ở Việt Nam. Ngoài ra, học phần còn giúp người học có ý thức giữ gìn và góp phần quảng bá các giá trị của di tích và danh thắng Việt Nam.	2	5	Đánh giá thường xuyên, giữa học phần Bài tiểu luận đánh giá kết thúc học phần
57.	Các hình thức tổ chức dạy học Lịch sử	Giới thiệu các hình thức tổ chức dạy học của Việt Nam. Thực hành một số hình thức tổ chức dạy học phổ biến.	2	5	Thực hành
58.	Thực hành nghề nghiệp 1	Học phần cho sinh viên có cơ hội làm quen với môi trường nghề nghiệp là mô hình lớp học ở trường phổ thông và những trang thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ cho giảng dạy môn Lịch sử ở trường phổ thông.	2	2	Báo cáo thực hành
59.	Thực hành nghề	Môn học tổ chức học tập tại các cơ sở thực hành nghề	2	3	Báo cáo thực

	nghiệp 2	nghiệp, là điều kiện tốt để sinh viên làm quen với thực tiễn dạy học và giáo dục ở cơ sở kiến tập; được trải nghiệm nghề nghiệp bằng quan sát cũng như trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục với người thật, việc thật.			hành
60.	Thực tập sư phạm 1	Bước đầu hình thành kỹ năng về công tác chủ nhiệm lớp, công tác giáo dục, nâng cao tình cảm, đạo đức nghề nghiệp. Sinh viên thực hành soạn bài, lên lớp, tổ chức bài giảng, đánh giá kết quả học tập của sinh viên.	5	4	Thực hành giảng dạy + tổ chức kỷ luật + báo cáo thực tập
61.	Thực tập sư phạm 2	Củng cố, hệ thống hóa kiến thức, rèn luyện kỹ năng, phẩm chất sư phạm, giúp sinh viên sư phạm đi sâu tìm hiểu thực tế giáo dục, tiếp xúc với học sinh trung học phổ thông, qua đó hình thành tình cảm nghề nghiệp, thúc đẩy quá trình tự rèn luyện theo hệ thống giáo dục nghề nghiệp. Sinh viên hoàn thiện những kỹ năng về công tác chủ nhiệm lớp, công tác giáo dục. Hoàn thiện kỹ năng soạn bài, lên lớp, tổ chức bài giảng, đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Sinh viên có thể lên lớp giảng bài và làm công tác chủ nhiệm lớp một cách độc lập.	8	6	Thực hành giảng dạy + tổ chức kỷ luật + báo cáo thực tập

1.2. Chương trình cử nhân Sư phạm Lịch sử, khóa học 2020- 2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Nghiên cứu khoa học	Trình bày được các khái niệm: khoa học, nghiên cứu khoa học, lý thuyết, phương pháp nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu, đạo đức nghiên cứu Chứng minh khả năng tìm và sử dụng tư liệu phù hợp để	3+0	Học kì 2	Tiểu luận

		giải quyết các vấn đề nghiên cứu Chứng minh khả năng đọc và viết tóm tắt một quyển sách, bài báo khoa học Hiểu và áp dụng được phương pháp nghiên cứu chuyên ngành (30 tiết) và mỗi năm đăng ký một đề tài nghiên cứu: Thiết kế nghiên cứu một đề cương nghiên cứu của chuyên ngành – thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường dành cho sinh viên			
2.	Tư duy biện luận ứng dụng	Học phân trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng phân tích đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.	2+0	Học kì 4	Tự luận
3.	Triết học Mác - Lênin	Môn học này được chia làm ba chương, chương 1 trình bày những nét khái quát nhất về triết học, triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội. Chương 2 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm vấn đề vật chất, ý thức; phép biện chứng duy vật; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Chương 3 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.	3+0	Học kì 4	Trắc nghiệm
4.	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Môn học này bao gồm các nội dung về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin. Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường; Sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền	2+0	Học kì 6	Trắc nghiệm

		trong nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam. Qua đó người học sẽ phân tích được bản chất các quan hệ kinh tế trong phát triển kinh tế- xã hội của đất nước			
5.	Những vấn đề kinh tế - xã hội Đông Nam bộ	<p>Về kiến thức: Giúp người học tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển Đông Nam Bộ, quá đó đánh giá được vai trò của khu vực này trong sự phát triển chung của khu vực Nam bộ và cả nước nói chung.</p> <p>Về kỹ năng: Học phần giúp người học những kỹ năng cơ bản trong việc xác định được những vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ trong quá khứ và hiện tại, làm nền tảng cho việc vận dụng vào quá trình học tập và làm việc của người học sau khi tốt nghiệp.</p> <p>Về thái độ: Trang bị thái độ trân trọng những thành quả của nhân dân lao động đã tạo dựng nên trên vùng đất Đông Nam Bộ, làm động lực để phấn đấu học tập và cống hiến nhằm xây dựng Đông Nam Bộ ngày càng trở nên giàu mạnh, xứng đáng là một trong những khu vực đi đầu cả nước trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng xã hội chủ nghĩa.</p>	2+0	Học kì 7	Tự luận
6.	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển; đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học); từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học (đó là những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã	2+0	Học kì 8	Trắc nghiệm

		hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – Lênin).			
7.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Môn học này bao gồm 6 chương: Chương 1, trình bày về khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh; Chương 2 trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 3 đến chương 6 trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam.	2+0	Học kì 10	Trắc nghiệm
8.	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920 – 1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 – 1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018). Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về lịch sử của Đảng. Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.	2+0	Học kì 11	Trắc nghiệm
9.	Giáo dục thể chất (lý thuyết)	Học phần bao gồm 6 bài lý thuyết trang bị cho sinh viên về kiến thức lịch sử phát triển của TDTT, tác dụng của TDTT đối với con người; các nguyên tắc về phương pháp	2+0	Học kì 2	Tư luận

		tập luyện TDTT; một số trạng thái bệnh lý thường gặp, cách phòng ngừa và sơ cứu chấn thương trong tập luyện TDTT; một số nội dung về vệ sinh và tâm lý học Thể dục thể thao, giới thiệu một số điều luật và phương pháp trọng tài; nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu các phân môn trong thể thao; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn. Song song đó, sinh viên được trang bị kiến thức thực hành vận động để rèn luyện thể lực và kỹ thuật động tác.			
10.	Giáo dục quốc phòng an ninh (lý thuyết)	Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về: đối tượng và phương pháp nghiên cứu môn học, quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ vững chắc tổ quốc VN XHCN; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng Vũ trang nhân dân Việt Nam; Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam.	5+0	Học kì 3	Trắc nghiệm
11.	Giáo dục quốc phòng an ninh (thực hành)	Thực hành về tập hợp đội ngũ trung đội, sử dụng bản đồ, sử dụng súng ngắn quân dụng và một số loại lựu đạn Việt Nam. Ngoài ra có một buổi tham quan di tích nhà tù, bảo tàng lịch sử,...	0+3	Học kì 3	Thực hành
12.	Giáo dục thể chất (thực hành)	Chương trình môn học nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp	0+3	Học kì 2	Thực hành

		phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.			
13.	Lịch sử văn minh thế giới	Học phần hướng đến việc cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và có tính hệ thống về những thành tựu văn hóa, văn minh của nhân loại thông qua việc tìm hiểu các nền văn minh tiêu biểu trên thế giới; từ đó giúp người học hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng và có thái độ trân trọng, giữ gìn, bảo tồn các giá trị, thành tựu văn hóa, văn minh của nhân loại.	2+0	Học kì 1	Tự luận
14.	Nhập môn ngành khoa học xã hội nhân văn	Hiểu biết ngay về nghề nghiệp, nội dung chương trình đào tạo, cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp. Được khuyến cáo về kết quả mong đợi (expected learning outcomes) khi tốt nghiệp; những phẩm chất, năng lực cần có của nhà chuyên môn. Được hướng dẫn những kỹ năng xã hội, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết khi mới bước vào trường ĐH. Được thông tin về tình hình hoạt động của Khoa/đơn vị đào tạo (nhất là các hoạt động truyền thống, thông lệ...); trách nhiệm học tập, rèn luyện trong quá trình đào tạo tại đơn vị. Hiểu rõ đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội và định hướng phát triển cá nhân.	0+2	Học kì 1	Báo cáo
15.	Tâm lý học	Học phần Tâm lý học trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lý người. Mô tả các hiện tượng tâm lý cơ bản của con người, những quy luật nảy sinh hình thành, phát triển và biểu hiện các hiện tượng tâm lý con người trên cơ sở đó giúp người học nhận diện, phân biệt được cũng như nắm được các cơ chế hoạt động của các hiện tượng tâm lý người như: hoạt động, giao	3+0	Học kì 1	Tự luận

		tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.			
16.	Thực hành Tiến trình lịch sử Việt Nam	<p>Thông qua quan sát, giao lưu, tìm hiểu các nội dung, yêu cầu về kiến thức trong học phần Tiến trình Lịch sử Việt Nam, người học phân tích và đánh giá được một số sự kiện lịch sử, nhân vật lịch sử... và hình thành các ý tưởng nghiên cứu.</p> <p>Trang bị cho người học các kỹ năng và phương pháp học tập đại học, giúp các xác định phương pháp, kế hoạch học tập, rèn luyện tốt nhất.</p> <p>Học phần phát triển năng lực thực tiễn, phẩm chất nhân cách và phát huy tiềm năng sáng tạo của sinh viên; thái độ ham học hỏi, khát vọng về ngành học, trách nhiệm bản thân và xã hội.</p>	0+1	Học kì 1	Báo cáo
17.	Tiến trình lịch sử Việt Nam	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam từ thời kỳ nguyên thủy cho đến nay bao gồm các thời kỳ: Thời kỳ nguyên thủy, Thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc, Thời kỳ phong kiến độc lập tự chủ, Thời kỳ đấu tranh chống thực dân Pháp (1858 – 1945), Thời kỳ kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954), kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) và Thời kỳ xây dựng và phát triển đất nước từ năm 1975 đến nay.	2+0	Học kì 1	Bài thi tự luận
18.	Chính trị học	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên cái nhìn tổng quan và kiến thức cơ bản về những phạm trù, khái niệm cơ bản của chính trị học;</p> <p>Môn học tập trung tìm hiểu, phân tích những nguyên lý hình thành, vận hành, phát triển của quyền lực chính trị, hệ thống chính trị, quyết sách chính trị, văn hóa chính trị...</p>	2+0	Học kì 5	Tự luận

		<p>Vận dụng kiến thức, sự hiểu biết về chính trị học để khám phá, liên hệ cơ bản mang tính qui luật chi phối đời sống chính trị - xã hội.</p> <p>Tăng cường khả năng đánh giá của sinh viên về các yếu tố cấu thành đời sống chính trị, quy luật vận hành chính trị.</p> <p>Tăng cường kỹ năng sắp xếp và tổng hợp các tư liệu nghiên cứu.</p> <p>Nâng cao kỹ năng làm việc nhóm, cũng như kỹ năng thuyết trình</p>			
19.	Cơ sở văn hóa Việt Nam	<p>Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản mang tính hệ thống về văn hóa và con người Việt Nam. Ngoài phần khái luận chung về văn hóa học và văn hóa Việt Nam, học phần bao gồm tri thức về 4 thành tố của văn hóa Việt Nam: văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức cộng đồng, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, và văn hóa ứng xử với môi trường xã hội. Môn học là nền tảng cho việc tiếp nhận các môn học khác trong chương trình đào tạo.</p>	2+0	Học kì 2	Tự luận
20.	Giáo dục học	<p>Học phần giáo dục học đại cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề chung về giáo dục học như các khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ, chức năng của giáo dục. Mối quan hệ của giáo dục học với các khoa học khác,... Giáo dục và sự phát triển nhân cách. Mục đích, nguyên lý và hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hiện nay. Những phẩm chất, năng lực và mối quan hệ của người thầy giáo.</p>	3+0	Học kì 2	Tự luận
21.	Giáo dục thời đại 4.0	<p>Học phần bao có ba chương nội dung mô tả một số vấn đề lý luận về nội dung, sự tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến đời sống xã hội và những thách thức</p>	2+0	Học kì 4	Tự luận

		của giáo dục thời đại 4.0 trong trường đại học hiện nay.			
22.	Hoạt động chủ nhiệm	Học phần gồm 3 chương, trình bày các vấn đề cơ bản về công tác chủ nhiệm lớp của giáo viên tiểu học ; tình huống sư phạm và cách giải quyết các tình huống sư phạm trong quá trình chủ nhiệm lớp. Song song đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng như: tư duy phân tích, tư duy phản biện, tư duy giải quyết vấn đề và kỹ năng làm việc nhóm.	0+2	Học kì 4	Bài thu hoạch(tiểu luận)
23.	Mỹ học	Xác định đối tượng của Mỹ Học, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định các yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.	2+0	Học kì 4	Tự luận
24.	Quan hệ quốc tế	Quan hệ quốc tế là một nội dung quan trọng và cũng là một bộ phận cấu thành của lịch sử thế giới. Nó là một phần hữu cơ, không tách rời của của lịch sử nhân loại, có tác động liên quan tới tất cả các nước và góp phần xâu chuỗi những sự kiện lịch sử các dân tộc thành một dòng chảy chung. Môn học sẽ giới thiệu đến sinh viên những kiến thức cơ bản về quan hệ quốc tế bao gồm đối tượng của quan hệ quốc tế, phương pháp nghiên cứu, những yếu tố tác động đến quan hệ quốc tế, các loại hình và tính chất của quan hệ quốc tế. Đồng thời cung cấp cho sinh viên những kiến thức chủ yếu về quá trình vận động và phát triển của quan hệ quốc tế qua các giai đoạn (từ cổ đại đến nay). Đồng thời giúp sinh viên bước đầu có nhận thức về các cường quốc chi phối chính quan hệ quốc tế từng thời kỳ cũng như tìm hiểu	3+0	Học kì 3	Tiểu luận

		nguồn gốc hình thành và phát triển của các học thuyết cơ bản trong quan hệ quốc tế.			
25.	Xã hội học	Nội dung môn học bao gồm những chủ đề cơ bản của lĩnh vực tri thức xã hội học về đời sống xã hội như: con người – xã hội, văn hóa, xã hội hóa, bất bình đẳng xã hội, phân tầng xã hội, hành động xã hội, cấu trúc xã hội, thiết chế xã hội, lệch lạc và kiểm soát xã hội, di động xã hội, biến đổi xã hội.	2+0	Học kì 4	Tự luận
26.	Môi trường và phát triển bền vững	Sinh viên hiểu biết cơ bản về môi trường, những chức năng chính của môi trường. Tìm hiểu những vấn đề môi trường đang xảy ra toàn cầu, những vấn đề môi trường bức xúc tại Việt Nam. Bên cạnh đó, hiểu biết về phát triển bền vững, từ đó làm rõ được mối quan hệ giữa môi trường và phát triển kinh tế nhằm đưa ra những giải pháp thiết thực hướng tới phát triển bền vững. Phát triển tư duy biện luận và kỹ năng giải quyết vấn đề. Hướng tới việc tôn trọng pháp luật, tìm tòi các giải pháp phát triển kinh tế song song với bảo vệ môi trường.	2+0	Học kì 5	Tiểu luận
27.	Pháp luật	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước, pháp luật; các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam; pháp luật quốc tế; đào tạo luật và nghề luật ở Việt Nam. Từ đó giúp người học nâng cao sự hiểu biết về vai trò và sự quan trọng của Nhà nước và pháp luật trong đời sống, có những quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước Việt Nam, có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật nhà nước, có ý thức đầy đủ về bổn phận và nghĩa vụ của một công dân đối với quốc gia, biết áp dụng pháp luật trong cuộc sống làm việc của mình, nhất là đối với người	2+0	Học kì 5	Tự luận

		học trong các ngành học thuộc khoa học xã hội, vừa cần những lý luận cơ bản về pháp luật, vừa cần những kiến thức pháp luật chuyên ngành.			
28.	Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm	Học phần giới thiệu khái quát cho sinh viên về hệ thống những kiến thức khoa học cơ bản về tâm lý lứa tuổi và tâm lý sư phạm, cụ thể: các đặc điểm tâm lý học sinh THPT; bản chất của hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục ở THPT; đặc điểm hoạt động và nhân cách người giáo viên.	2+0	Học kì 2	Tiểu luận
29.	Khảo cổ học	Người học có sự hiểu biết về nội dung, ý nghĩa của các nền văn hóa khảo cổ đối với quá trình phát triển của lịch sử loài người. Thông qua học phần, trang bị những kiến thức cơ bản để người học có thể vận dụng vào thực tế trong việc tiến hành các thao tác kỹ thuật khảo cổ.	2+0	Học kì 6	Tự luận
30.	Lịch sử Thế giới cổ trung đại	Sinh viên có kiến thức một cách hệ thống về tiến trình phát triển của lịch sử nhân loại giai đoạn cổ - trung đại ở phương Đông và phương Tây, hiểu được đặc điểm cơ bản ở mỗi giai đoạn và khu vực. Đồng thời học phần hướng đến việc rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng tự học cần thiết.	2+0	Học kì 6	Vấn đáp
31.	Lịch sử Việt Nam cổ trung đại	Học phần trình bày tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam từ thời kỳ nguyên thủy cho đến giữa thế kỷ XIX bao gồm các thời kỳ: Thời kỳ nguyên thủy với hai giai đoạn phát triển là giai đoạn xã hội bầy người và giai đoạn xã hội thị tộc; Thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc với công cuộc đấu tranh của nhân dân ta nhằm bảo vệ và phát triển kinh tế, văn hóa dân tộc, khôi phục nền độc lập, tự chủ; Thời kỳ phong kiến độc lập tự chủ trải qua ba giai	2+0	Học kì 6	Vấn đáp

		đoạn hình thành, xác lập, phát triển và khủng hoảng của chế độ phong kiến với những biểu hiện cụ thể của tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa và các cuộc đấu tranh nhằm bảo vệ độc lập dân tộc. Bên cạnh đó, học phần còn trình bày khái quát lịch sử hai vương quốc Phù Nam và Chăm Pa theo hai hướng đồng đại và lịch đại.			
32.	Nhập môn ngành Lịch sử	Học phần giúp cho sv hiểu rõ được chương trình học tập của ngành Sư phạm Lịch sử ở trường ĐH Thủ Dầu Một. Trang bị cho sinh viên những kiến thức về lý luận sử học, phương pháp luận sử học, sử liệu học, phương pháp nghiên cứu khoa học lịch sử Giới thiệu cho sv những định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp * Về kỹ năng: - Giúp cho sinh viên rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, độc lập nghiên cứu... * Về thái độ: - Hướng cho sinh viên thái độ trung thực trong nghiên cứu, yêu thích ngành học của mình, luôn mong muốn học tập tốt, phấn đấu trong quá trình học tập và rèn luyện ở trường đại học về mọi mặt để sau khi ra trường có những việc làm phù hợp.	3+0	Học kì 6	Tự luận
33.	Lịch sử Thế giới cận – hiện đại	Sinh viên hiểu được các nội dung trọng tâm của Lịch sử ra đời, phát triển của chủ nghĩa tư bản, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản gắn liền với quá trình thực dân hóa xâm chiếm, khai thác thuộc địa, phong trào đấu tranh chống xâm lược, bảo vệ độc lập dân tộc của các nước Á - Phi - Mĩ Latinh thời cận đại. Quan hệ quốc tế và Chiến tranh thế giới thứ nhất. Học	2+0	Học kì 7	Vấn đáp

		<p>phần cũng đặt ra mục tiêu giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng tự học, hình thành thái độ học tập, nghiên cứu và nghề nghiệp phù hợp.</p> <p>Giúp sinh viên có kiến thức tổng quát về các vấn đề cơ bản của lịch sử thế giới thời kỳ hiện đại; có khả năng nhận xét, phân tích các vấn đề nói chung của lịch sử nhân loại một cách khách quan; rèn luyện các kỹ năng tự học.</p>			
34.	Lịch sử Việt Nam cận – hiện đại	<p>Trang bị kiến thức cơ sở ngành để chuẩn bị cho sinh viên học tập, nghiên cứu các chuyên đề chuyên ngành sâu của Chương trình đào tạo Sư phạm lịch sử.</p> <p>Trang bị phương pháp luận nhận thức vấn đề lịch sử để sinh viên chủ động tìm hiểu nghiên cứu những vấn đề lịch sử Việt Nam thời kỳ 1858 – 1945, 1945-1975 và từ 1975 đến 2000.</p> <p>Bồi dưỡng cho sinh viên tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc và yêu xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở đó hình thành ý thức, trách nhiệm của bản thân đối với dân tộc.</p>	2+0	Học kì 7	Vấn đáp
35.	Lý luận và phương pháp dạy học lịch sử	Lý thuyết và một số phương pháp dạy học	2+0	Học kì 7	Tự luận
36.	Thực hành phương pháp dạy học lịch sử	Thực hành phương pháp dạy học theo chủ đề hay một bài học cụ thể	0+2	Học kì 7	Tự luận
37.	Lịch sử Đông Nam Á	Học phần cũng giúp sinh viên hiểu biết về đặc điểm về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của các quốc gia Đông Nam Á; làm sáng tỏ tính thống nhất trong đa dạng về lịch sử cũng như văn hóa của các quốc gia Đông Nam Á và khẳng định những đặc điểm đó chính là nền tảng cho sự liên kết cộng đồng của khu vực Đông Nam Á trong thời kỳ	2+0	Học kì 8	Tiểu luận

		hiện tại và tương lai.			
38.	Lịch sử tư tưởng Việt Nam	Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về tư tưởng, lịch sử tư tưởng Việt Nam Sinh viên có khả năng hệ thống hóa và nhận biết một số trào lưu tư tưởng trong lịch sử tư tưởng Việt Nam. Sinh viên, có khả năng phân kỳ được các giai đoạn trong lịch sử Việt Nam. Sinh viên vận dụng được lịch sử tư tưởng vào thực tiễn cuộc sống.	2+0	Học kì 8	Tự luận
39.	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm Lịch sử	Thực hành nghiệp vụ sư phạm như dạy ngoài giờ lên lớp, dạy sử địa phương, dạy học trải nghiệm, chủ nhiệm, hồ sơ sổ sách, họp phụ huynh, vô điểm...	2+0	Học kì 8	Tự luận
40.	Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam	Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam là môn khoa học pháp lí cơ sở, cung cấp những kiến thức cơ bản về sự hình thành, phát triển bộ máy tổ chức hoạt động của nhà nước và pháp luật ở Việt Nam từ ngày từ khi có nhà nước đến nay. Trang bị cho người học những kiến thức về đặc điểm của nhà nước, pháp luật trong lịch sử và thành tựu về quá trình xây dựng bộ máy nhà nước và pháp luật trong tiến trình lịch sử Việt Nam.	2+0	Học kì 9	Tự luận
41.	- Nhận thức mới về Lịch sử Việt Nam và lịch sử thế giới	Giúp sinh viên hiểu và trình bày được những nội dung cơ bản, cập nhật về một số vấn đề của lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến nay; tránh sử dụng và phổ biến các quan điểm nhìn nhận, đánh giá phiến diện, chưa khách quan của các nhà sử học tiền bối về các vấn đề có liên quan đến lịch sử dân tộc. Giúp sinh viên hiểu và trình bày được một số cơ bản, cập nhật về một số vấn đề của lịch sử thế giới từ nguồn gốc	2+0	Học kì 9	Tự luận

		<p>đến nay; tránh sử dụng và phổ biến các quan điểm nhìn nhận, đánh giá phiến diện, chưa khách quan của các nhà sử học tiền bối về các vấn đề lịch sử trong lịch sử thế giới.</p> <p>Định hướng cho sinh viên về quan điểm tiếp cận, nghiên cứu, đánh giá các vấn đề lịch sử theo quan điểm khách quan, khoa học, tiệm cận với chuẩn mực nghiên cứu khoa học lịch sử của tế giới.</p>			
42.	Phương pháp dạy học hòa hợp tích cực	Học phần giúp sinh viên hiểu một số phương pháp dạy học hòa hợp tích cực đang được phổ biến hiện nay tại trường đại học Thủ Dầu Một và vận dụng trong việc giảng dạy lịch sử ở trường phổ thông.	0+2	Học kì 9	Thực hành giảng dạy
43.	Phương pháp nghiên cứu khoa học lịch sử	Học phần cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về lý luận và phương pháp nghiên cứu khoa học lịch sử, các bước thực hiện một công trình nghiên cứu khoa học lịch sử. Trên cơ sở đó, sinh viên bước đầu làm quen với việc thực hiện một đề tài nghiên cứu.	2+0	Học kì 9	Tiểu luận
44.	Các hình thức tổ chức dạy học Lịch sử	Thực hành một số hình thức tổ chức dạy học	0+2	Học kì 9	Thực hành
45.	Tích hợp trong dạy học lịch sử ở trung học phổ thông	Thực hành dạy học tích hợp hình thức chủ đề hay một bài học	0+2	Học kì 9	Tự luận
46.	Chương trình và sách giáo khoa môn lịch sử ở trường phổ thông	Giới thiệu và cập nhật về chương trình cải cách giáo dục năm 2018 và sách giáo khoa mới	0+2	Học kì 10	Tự luận
47.	Đổi mới phương	Giới thiệu và cập nhật dạy học tích hợp, thi tích hợp, thi	0+2	Học kì 10	Thực hành

	pháp dạy học lịch sử ở trường phổ thông	đại học, dạy online			
48.	Vấn đề dân tộc, tôn giáo ở Việt Nam	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về về dân tộc, tôn giáo. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Nhận diện và vận dụng các đặc điểm, giá trị và phương châm hoạt động của tôn giáo... đóng góp của dân tộc, tôn giáo trong lịch sử, xử lý các tình huống khác có liên quan.	2+0	Học kì 10	Tiểu luận
49.	Cơ sở bảo tàng học	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về về bảo tàng, đặc trưng, chức năng xã hội của bảo tàng, việc tổ chức, quản lý và sử dụng các di sản văn hóa, di sản tự nhiên và các khuynh hướng hoạt động của bảo tàng... Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: xử lý các tình huống có liên quan.	0+2	Học kì 10	Tự luận
50.	Lưu trữ học	Giúp sinh viên vận dụng những kiến thức được học áp dụng vào thực tiễn sau khi tốt nghiệp ra trường cũng như phục vụ công tác học tập và nghiên cứu khoa học chuyên ngành. Sinh viên có thể làm việc trong lĩnh vực thư viện, cơ quan lưu trữ, các văn phòng,...	0+2	Học kì 10	Tự luận
51.	Nghiệp vụ văn phòng	Học phần trang bị cho sinh viên kỹ năng cơ bản trong công tác văn phòng như giao tiếp, lễ tân, soạn thảo văn bản cũng như công tác lưu trữ hồ sơ . Thông qua học phần sinh viên vận dụng được những kiến thức đã học để ứng dụng vào thực tiễn sau khi tốt nghiệp. Môn học còn phục vụ cho quá trình học tập, nghiên cứu của sinh viên khi tham gia vào các đề tài, khóa luận tốt nghiệp sau này.	0+2	Học kì 10	Thực hành
52.		Tổng quát: xác định vấn đề đoàn kết dân tộc là bộ phận cơ	2+0	Học kì 10	Tiểu luận

	Đoàn kết dân tộc trong lịch sử Việt Nam	bản cấu thành hệ giá trị truyền thống và tư tưởng của lịch sử Việt Nam. Cụ thể: các thuật ngữ liên quan; cơ sở hình thành và phát triển; yêu cầu và nội dung của đoàn kết dân tộc qua các thời kỳ lịch sử; ý nghĩa và bài học của đoàn kết dân tộc; đặc điểm của đoàn kết dân tộc Việt Nam; tư tưởng đoàn kết dân tộc của các nhân vật lịch sử tiêu biểu..			
53.	Quá trình toàn cầu hóa	Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về quá trình hình thành và phát triển của xu thế toàn cầu hóa, những động lực thúc đẩy quá trình này, tác động của quá trình này đối với sự phát triển của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.	2+0	Học kì 10	Bài thi tự luận
54.	Vấn đề làng xã và nông dân trong lịch sử Việt Nam	Học phần trình bày những vấn đề cơ bản và quan trọng nhất về làng xã Việt Nam, như: Quá trình hình thành và biến đổi của làng xã Việt Nam, đặc điểm chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của làng xã, vai trò làng xã; Bên cạnh đó, trình bày một số vấn đề về nông dân Việt Nam trong lịch sử như vị trí, vai trò của nông dân qua các thời kỳ lịch sử, đặc điểm của nông dân Việt Nam. Đồng thời, chuyên đề trình bày một cách có hệ thống phong trào nông dân trong lịch sử nhất là phong trào nông dân Việt Nam dưới chế độ phong kiến, tiêu biểu là phong trào nông dân nửa sau thế kỉ XVIII, nửa đầu thế kỷ XIX. Từ đó rút ra những nét đặc trưng của phong trào nông dân Việt Nam.	2+0	Học kì 10	Bài thi tự luận
55.		Sinh biết được những đặc điểm cơ bản của nghệ thuật ngoại giao Việt Nam trong lịch sử. Sinh viên nhận diện và khắc họa được đặc điểm nghệ thuật đối ngoại của Việt Nam trong từng thời kỳ lịch sử dân tộc.	2+0	Học kì 11	Tự luận

	Nghệ thuật đối ngoại của Việt Nam trong lịch sử	<p>Yên tố nội tại, các yếu tố ngoại biên chi phối và những quyết sách ngoại giao của nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ.</p> <p>Bồi dưỡng cho sinh viên tinh thần yêu nước, lòng từ hào dân tộc trên cơ sở đó có những hành động cụ thể để tiếp nối truyền thống của nghệ thuật đối ngoại Việt Nam. Có ý thức trách nhiệm đối với truyền thống của lịch sử dân tộc.</p>			
56.	Độc lập dân tộc – vấn đề cốt lõi trong lịch sử dựng nước và giữ nước	<p>Giúp sinh viên hiểu và trình bày được những nội dung cơ bản, cập nhật về một số vấn đề của lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến nay; tránh sử dụng và phổ biến các quan điểm nhìn nhận, đánh giá phiến diện, chưa khách quan của các nhà sử học tiền bối về các vấn đề có liên quan đến lịch sử dân tộc.</p> <p>Định hướng cho sinh viên về quan điểm tiếp cận, nghiên cứu, đánh giá các vấn đề lịch sử theo quan điểm khách quan, khoa học, tiệm cận với chuẩn mực nghiên cứu khoa học lịch sử của tế giới.</p> <p>Trang bị nhận thức đúng đắn vấn đề độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, thái độ tôn trọng lịch sử, tôn trọng nhân dân.</p>	2+0	Học kì 11	Tiểu luận
57.	Nghệ thuật quân sự Việt Nam	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có hệ thống về nghệ thuật quân sự Việt Nam bao gồm những khái niệm có liên quan, biểu hiện của nghệ thuật quân sự Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử và những đặc điểm nổi bật của nghệ thuật quân sự Việt Nam.	2+0	Học kì 11	Bài thi tự luận
58.		Phân trí thức trình bày những vấn đề cơ bản về trí thức	2+0	Học kì 11	Bài tiểu luận

	Vấn đề công nhân, trí thức trong lịch sử Việt Nam	Việt Nam trong lịch sử bao gồm khái niệm trí thức, đặc điểm đội ngũ trí thức, vai trò của trí thức qua các thời kỳ lịch sử. Phần công nhân trình bày một số vấn đề về công nhân Việt Nam trong lịch sử như vị trí, vai trò của công nhân qua các thời kỳ lịch sử, đặc điểm của công nhân Việt Nam, thực trạng, xu hướng và giải pháp xây dựng đội ngũ công nhân Việt Nam hiện nay. Học phần cũng làm rõ rõ mối quan hệ trí thức và công nhân trong giai đoạn kinh tế tri thức.			
59.	Truyền thống dựng nước và giữ nước trong lịch sử Việt Nam	Trang bị kiến thức về hoàn cảnh dựng nước và giữ nước, những kế sách dựng nước và nghệ thuật đánh giặc giữ nước của dân tộc Việt Nam trong lịch sử. trên cơ sở đó giới thiệu các (5) truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam.	2+0	Học kì 11	Bài thi tự luận tại lớp, được mở tra cứu tài liệu
60.	Phương pháp nghiên cứu và biên soạn lịch sử địa phương	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về nghiên cứu và giảng dạy lịch sử địa phương. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: xử lý các tình huống có liên quan.	0+2	Học kì 11	Tiểu luận
61.	Phương pháp vận động và giải quyết vấn đề xã hội	Sinh viên nắm vững những vấn đề phổ biến trong xã hội; Sinh viên sử dụng thành thạo phương pháp quan sát và đánh giá vấn đề trong xã hội; Sinh viên sử dụng một số lý thuyết trong việc giải quyết các vấn đề xã hội.	0+2	Học kì 11	Tự luận
62.	Chiến lược của các nước lớn đối với châu Á – Thái Bình Dương	Học phần rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích các vấn đề về quan hệ quốc tế ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương; trên cơ sở phân tích được tầm quan trọng của khu vực, sinh viên có thể lý giải được sự hiện diện cũng như các chính sách và vai trò của các nước lớn ở đây; học phần cũng rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích để có kiến thức tổng quan về các vấn đề liên quan đến Việt Nam với	2+0	Học kì 12	Tiểu luận

		tư cách là một quốc gia nằm trong khu vực châu Á – Thái Bình Dương ở các phương diện như chính sách, cơ hội, thành quả và triển vọng trong quá trình hợp tác với các quốc gia tại khu vực. Bên cạnh đó, học phần cũng giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng tự học và những kỹ năng cần thiết khác, góp phần đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.			
63.	Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam - Lý luận và thực tiễn	Trang bị cho sinh viên về quá trình đấu tranh, lựa chọn xây dựng và kiên trì con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa của dân tộc Việt Nam và Đảng Cộng sản Việt Nam.	2+0	Học kì 12	Tiểu luận
64.	Người Hoa ở Việt Nam	Trang bị nhận thức cho học sinh về khái niệm Người Hoa, lịch sử di cư của người Hoa đến VN, các đặc điểm lịch sử của người Hoa ở Việt Nam; nhận thức về một chính sách đối với người Hoa khả dĩ khai thác được các tiềm năng thế mạnh nhất là về kinh tế của người Hoa trong lịch sử và đương đại...	2+0	Học kì 12	Bài thi tự luận; học sinh được phép mở , tra cứu tài liệu trên lớp
65.	Quá trình đổi mới ở Việt Nam	Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về những vấn đề lý luận và thực tiễn quá trình Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay dưới góc độ của khoa học lịch sử. Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay.	2+0	Học kì 12	Tiểu luận

		Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và công cuộc đổi mới đất nước.			
66.	Vấn đề chủ quyền biển đảo trong lịch sử Việt Nam	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về biển, đảo Việt Nam bao gồm vị trí địa lý, tài nguyên thiên nhiên; quá trình phát hiện, khai thác và khẳng định chủ quyền liên tục qua các giai đoạn lịch sử của dân tộc. Bên cạnh đó, môn học cũng cố gắng cung cấp cho từ sinh viên hiểu thêm hơn về các quy định liên quan đến chủ quyền về biển theo Công ước của Liên Hiệp Quốc năm 1982. Qua đó, giúp cho sinh viên có cái nhìn toàn diện hơn về hiện trạng biển đảo quê hương trong tranh chấp với các nước trong khu vực.	2+0	Học kì 12	Bài thi tự luận
67.	Việt Nam trong tiến trình lịch sử thế giới	Học phần được trình bày theo cách thức tổng kết những vấn đề của lịch sử Việt Nam trên nền lịch sử thế giới: phân kỳ, tiến trình lịch sử Việt Nam trên nền của tiến trình lịch sử thế giới qua từng thời kỳ: cổ - trung - cận - hiện đại; Những nội dung của lịch sử Việt Nam: về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa...của Việt Nam trên những nội dung của lịch sử thế giới; So sánh tính chất đặc thù của Lịch sử Việt Nam so với LSTG; Nguyên nhân của sự giống và khác nhau giữa những vấn đề của lịch sử VN và LSTG	2+0	Học kì 12	Bài thi tự luận
68.	Thực tập sư phạm 1	Thực hành giảng dạy ở trường THPT	0+1	Học kì 7	Thực hành
69.	Thực tập sư	Thực tập giảng dạy ở trường THPT	0+3	Học kì 8	Thực hành

	phạm 2				
70.	Thực tế chuyên môn	<p>Người học tham quan các di tích lịch sử, văn hóa,...để trải nghiệm thực tế kết hợp kiến thức lý thuyết với thực hành trải nghiệm. Qua đó giúp cho người học có kiến thức đầy đủ, toàn diện về tiến trình lịch sử, văn hóa,...của dân tộc.</p> <p>Người học vận dụng kiến thức, phương pháp nghiên cứu tiến hành điền dã, khảo cứu, so sánh đối chiếu các nguồn tài liệu để bổ xung và hoàn thiện nhận thức, phát hiện các vấn đề mới, tiến hành các hướng nghiên cứu mới.</p> <p>Tiếp cận tài liệu đa phương diện, phát triển và hoàn thiện định hướng nghiên cứu và có thể thực hiện một bài tập nghiên cứu liên quan đến quá trình thực tế.</p>	0+2	Học kì 9	Tiểu luận
71.	Thực tập sư phạm 3	Thực tập ở trường THPT	0+4	Học kì 11	Thực hành giảng dạy
72.	Báo cáo/Khoá luận tốt nghiệp	<p>Sinh viên vận dụng kiến thức chuyên ngành, phương pháp nghiên cứu chuyên ngành và phương pháp nghiên cứu liên ngành của khoa học xã hội tiếp cận các vấn đề nghiên cứu và sáng tạo sản phẩm là một công trình nghiên cứu khoa học chuyên ngành khoa học lịch sử, đề xuất giải pháp và hướng nghiên cứu tiếp theo.</p> <p>Sinh viên được rèn luyện kỹ năng nghiên cứu, tổ chức thực hiện một đề tài nghiên cứu độc lập, thu thập thông tin, xử lý dữ liệu, viết báo cáo, trình bày báo cáo dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p> <p>Sinh viên thể hiện ý thức học tập suốt đời, trung thực, khách quan, tuân thủ giá trị, đạo đức nghề, đạo đức trong nghiên cứu.</p>	0+5	Học kì 12	Báo cáo

1.3. Chương trình cử nhân Sư phạm Lịch sử, khóa học 2020- 2022 (HỆ LIÊN THÔNG)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Tư duy biện luận ứng dụng	Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng phân tích đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.	2+0	Học kì 1	Tự luận
2.	Một số vấn đề về lịch sử Việt Nam và lịch sử thế giới	<p>Giúp sinh viên hiểu và trình bày được những nội dung cơ bản, cập nhật về một số vấn đề của lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến nay; tránh sử dụng và phổ biến các quan điểm nhìn nhận, đánh giá phiến diện, chưa khách quan của các nhà sử học tiền bối về các vấn đề có liên quan đến lịch sử dân tộc.</p> <p>Giúp sinh viên hiểu và trình bày được một số cơ bản, cập nhật về một số vấn đề của lịch sử thế giới từ nguồn gốc đến nay; tránh sử dụng và phổ biến các quan điểm nhìn nhận, đánh giá phiến diện, chưa khách quan của các nhà sử học tiền bối về các vấn đề lịch sử trong lịch sử thế giới.</p> <p>Định hướng cho sinh viên về quan điểm tiếp cận, nghiên cứu, đánh giá các vấn đề lịch sử theo quan điểm khách quan, khoa học, tiệm cận với chuẩn mực nghiên cứu khoa học lịch sử của thế giới.</p>	2+0	Học kì 1	Tự luận
3.	Đoàn kết dân tộc trong LSVN	Truyền thống/tư tưởng đoàn kết dân tộc trong tiến trình lịch sử Việt Nam; nhận thức/bài học về tư tưởng đoàn	2+0	Học kì 1	Tiểu luận

		kết của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu.			
4.	Nghệ thuật quân sự Việt Nam	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có hệ thống về nghệ thuật quân sự Việt Nam bao gồm những khái niệm có liên quan, biểu hiện của nghệ thuật quân sự Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử và những đặc điểm nổi bật của nghệ thuật quân sự Việt Nam.	2+0	Học kì 1	Tự luận
5.	Nghệ thuật đối ngoại của Việt Nam trong lịch sử	Sinh biết được những đặc điểm cơ bản của truyền thống ngoại giao Việt Nam trong lịch sử. Sinh viên nhận diện và khắc họa được đặc điểm nghệ thuật đối ngoại của Việt Nam trong từng thời kỳ lịch sử dân tộc. Yên tố nội tại, các yếu tố ngoại biên chi phối và những quyết sách ngoại giao của nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ. Bồi dưỡng cho sinh viên tinh thần yêu nước, lòng từ hào dân tộc trên cơ sở đó có những hành động cụ thể để tiếp nối truyền thống của nghệ thuật đối ngoại Việt Nam. Có ý thức trách nhiệm đối với truyền thống của lịch sử dân tộc.	2+0	Học kì 1	Tự luận
6.	Quá trình đổi mới ở Việt Nam	Cung cấp những kiến thức có tính hệ thống, cơ bản về những vấn đề lý luận và thực tiễn quá trình Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay dưới góc độ của khoa học lịch sử. Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay. Thông qua các sự kiện lịch sử và bài học kinh nghiệm về	2+0	Học kì 1	Tiểu luận

		sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và công cuộc đổi mới đất nước.			
7.	Chương trình và sách giáo khoa môn lịch sử ở trường phổ thông	Giới thiệu và cập nhật về chương trình cải cách giáo dục năm 2018 và sách giáo khoa mới	0+2	Học kì 1	Tiểu luận
8.	Phương pháp nghiên cứu và biên soạn lịch sử địa phương	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về nghiên cứu và giảng dạy lịch sử địa phương. Hình thành ý tưởng và thiết kế được đề cương nghiên cứu lịch sử địa phương. Rèn luyện những kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên, môn học tập trung nhiều vào phần thực hành như: thực hành biên soạn, thực hành soạn giảng, xây dựng hồ sơ tư liệu dạy học phần lịch sử địa phương.	2+0	Học kì 1	Tiểu luận
9.	Phương pháp vận động và giải quyết vấn đề xã hội	Cung cấp cho sinh viên những vấn đề phổ biến trong xã hội. Hướng dẫn cho sinh viên một số kỹ năng căn bản để phục vụ cho hoạt động học tập ở bậc đại học; xin việc làm; kỹ năng giao tiếp; thuyết trình; diễn thuyết. Giúp sinh viên có phương pháp quan sát, tiếp nhận, xử lý và giải quyết vấn đề.	2+0	Học kì 2	Tiểu luận
10.	Bảo tàng học	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về bảo tàng và các khâu công tác tại bảo tàng . Trải qua các thời kỳ lịch sử, bảo tàng với dấu hiệu chung là nơi gìn giữ những hiện vật gốc, sưu tập hiện	2+0	Học kì 2	Tiểu luận

		<p>vật gốc có giá trị, một thiết chế văn hóa phổ biến, góp phần tích cực vào việc phục vụ nhu cầu văn hóa của địa phương, quốc gia, nhân loại.</p> <p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về về bảo tàng, đặc trưng, chức năng xã hội của bảo tàng, việc tổ chức, quản lý và sử dụng các di sản văn hóa, di sản tự nhiên và các khuynh hướng hoạt động của bảo tàng...</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: xử lý các tình huống có liên quan.</p>			
11.	Lưu trữ học	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về văn bản, hồ sơ, tài liệu, tài liệu lưu trữ. Cung cấp cho sinh viên những kỹ năng về nghiệp vụ lưu trữ: Phân loại tài liệu phong lưu trữ quốc gia Việt Nam, Xác định giá trị TLLT, tổ chức khai thác, sử dụng TLLT. Sinh viên nhận thức đúng về vai trò của công tác lưu trữ và tài liệu lưu trữ</p>	2+0	Học kì 2	Tiểu luận
12.	Truyền thống dựng nước và giữ nước trong lịch sử Việt Nam	<p>Người học hiểu rõ lịch sử Việt Nam là lịch sử của đấu tranh dựng nước và giữ nước từ khi hình thành quốc gia cho đến ngày hôm nay. Thông qua học phần người học hiểu rõ quá trình dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam là hai yếu tố hòa quện với nhau không tách rời nhau, gắn bó mật thiết với nhau trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc.</p>	2+0	Học kì 2	Tự luận
13.	Đổi mới phương pháp dạy học lịch sử ở trường phổ thông	<p>Giới thiệu và cập nhật dạy học tích hợp, thi tích hợp, thi đại học, dạy online</p>	0+2	Học kì 2	Tự luận

14.	Sử liệu học	<p>Môn học trình bày hệ thống các nguồn sử liệu cho nghiên cứu khoa học lịch sử. Phương pháp sưu tầm, phê phán và sử dụng nguồn sử liệu vào nghiên cứu từng vấn đề cụ thể. Môn học cũng trình bày một cách có hệ thống phương pháp luận nhận thức nguồn sử liệu. Trên cơ sở trang bị cho người học hệ thống kỹ năng khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu cụ thể trong nghiên cứu.</p> <p>Sinh viên biết phân loại các nguồn sử liệu, trên cơ sở đó có thái độ đúng mực trong việc đánh giá các nguồn sử liệu trong nghiên cứu và học tập.</p>	0+2	Học kì 2	Tiểu luận
15.	Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam	<p>Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam là môn khoa học pháp lí cơ sở, cung cấp những kiến thức cơ bản về sự hình thành, phát triển bộ máy tổ chức hoạt động của nhà nước và pháp luật ở Việt Nam từ ngày từ khi có nhà nước đến nay.</p> <p>Học phần này giúp sinh viên nắm được những nguyên nhân xuất hiện nhà nước và pháp luật trên thế giới nói chung, ở Việt Nam nói riêng. Qua đó có sinh viên có cái nhìn tổng quát, khách quan quá trình vận động và phát triển của nhà nước và pháp luật. Đồng thời nhận thức được vai trò của nhà nước và pháp luật trong đời sống xã hội</p>	2+0	Học kì 2	Tự luận
16.	Lịch sử tư tưởng Việt Nam	<p>Môn học bao gồm các vấn đề: Phương pháp nghiên cứu lịch sử tư tưởng Việt Nam. Phân kỳ lịch sử tư tưởng Việt Nam. Các khuynh hướng tư tưởng chính trị - xã hội Việt Nam ở các thế kỷ X, XI, XII, XIII, XIV, XV... XX: Tư tưởng Nho giáo, Phật giáo, Lão Trang; khuynh hướng dung hợp của các hệ tư tưởng và tôn giáo trên cơ</p>	2+0	Học kì 2	Tiểu luận

		sở của Nho giáo; tư tưởng chính trị của các nhân vật lịch sử tiêu biểu ở các thời kỳ: Lý Công Uẩn, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Lê Thánh Tông, Nguyễn Bình Khiêm, v.v... Vai trò của giai cấp vô sản và Đảng tiên phong của nó. Tư tưởng Hồ Chí Minh.			
17.	Lịch sử quan hệ quốc tế	Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức chủ yếu về quá trình vận động và phát triển của quan hệ quốc tế qua các giai đoạn (từ cổ đại đến nay). Đồng thời giúp sinh viên bước đầu có nhận thức về các cường quốc chi phối chính quan hệ quốc tế từng thời kỳ cũng như tìm hiểu nguồn gốc hình thành và phát triển của các học thuyết cơ bản trong quan hệ quốc tế. Môn học cũng giúp sinh viên bước đầu có nhận thức hệ thống về xung đột, chiến tranh và khả năng hợp tác trong lịch sử loài người. Từ đó, giúp sinh viên có nhận thức toàn diện về một thế giới luôn biến động và khả năng ứng phó nhằm bảo vệ được lợi ích quốc gia trong mọi hoàn cảnh, thông qua những bài học rút ra từ lịch sử quan hệ quốc tế.	2+0	Học kì 2	Tiểu luận
18.	Chính sách đối ngoại của Việt Nam từ năm 1945 đến nay	Trang bị cho người học kỹ năng phân tích những cơ sở lý luận và thực tiễn về chính sách đối ngoại và chính sách đối ngoại của Việt Nam; Phản ánh quá trình hình thành và phát triển chính sách đối ngoại của Việt Nam; Đúc kết những đặc điểm, mô hình chính sách đối ngoại của Việt Nam; Đánh giá quá trình phát triển chính sách nhằm làm sáng tỏ sự điều chỉnh, phát triển trong tư duy đối ngoại của Việt Nam; Dự báo khả năng điều chỉnh và khuyến nghị chính sách đối ngoại của Việt Nam. Đồng thời, cung cấp cho sinh viên một cách có hệ thống kiến thức về	2+0	Học kì 2	Tự luận

		chính sách đối ngoại và chính sách đối ngoại của Việt Nam. Nâng cao nhận thức của sinh viên về đặc điểm, mô hình chính sách đối ngoại của Việt Nam trong tương quan chính sách đối ngoại của thế giới.			
19.	Kinh tế tri thức với vấn đề CNH, HĐH tại Việt Nam	<p>Cung cấp những kiến thức có tính hệ thống về những vấn đề lý luận và thực tiễn xuất hiện của nền kinh tế tri thức trong quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa tại Việt Nam.</p> <p>Xem vấn đề xuất hiện của nền kinh tế tri thức như cơ hội để đổi mới cách nghĩ cách làm, nâng cao năng lực nội sinh, bắt kịp tri thức của thời đại.</p> <p>Trang bị phương pháp tư duy khoa học về nền kinh tế, về xây dựng, sử dụng tri thức, thông tin, về kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức kinh tế tri thức vào CNH, HĐH.</p> <p>Thông qua tìm hiểu khái niệm, bản chất và xu hướng phát triển của kinh tế tri thức, tìm hiểu thực trạng, cơ hội, thách thức và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam trước xu thế phát triển của kinh tế tri thức, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp phát triển nền kinh tế tri thức ở Việt Nam.</p>	2+0	Học kì 2	Tiểu luận
20.	Những vấn đề kinh tế - xã hội vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam cũng là trung tâm thu hút đầu tư nước ngoài lớn nhất Việt Nam với hơn 15 nghìn dự án FDI còn hiệu lực, có 140 khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động. Chuyên đề cung cấp cho người học những thông tin cơ bản về quá trình phát triển, vai trò dẫn dắt, kết nối của các tỉnh nằm trong khu vực kinh tế trọng điểm phía nam. Và sự tác động của quá trình phát triển kinh tế đối với đời sống văn hoá, tinh	2+0	Học kì 3	Tiểu luận

		<p>thần, xã hội của người dân.</p> <p>Giúp người học xác định được các tỉnh thuộc khu vực kinh tế trọng điểm phía nam. Người học nắm được những kiến thức cơ bản về vùng kinh tế trọng điểm phía nam. Người học xác định được vai trò của khu vực kinh tế trọng điểm phía nam với sự phát triển chung của khu vực nam bộ nói riêng và cả nước nói chung.</p>			
21.	Những vấn đề chủ quyền biển đảo trong lịch sử Việt Nam	Tiến trình tuyên xác, khai thác và quản lý chủ quyền biển đảo của Việt Nam, nhận thức các căn cứ lịch sử và khoa học để bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ quốc gia.	2+0	Học kì 2	Tiểu luận
22.	Biển Đông – Xung đột và hợp tác	<p>Là một vùng biển đóng vai trò quan trọng trong hệ thống giao thương tại châu Á – Thái Bình Dương, Biển Đông đang ngày càng thu hút sự chú ý của các quốc gia trên thế giới bởi các nguồn lực phong phú và tiềm năng phát triển. Biển Đông đã trở thành nơi hội tụ về lợi ích chiến lược của nhiều quốc gia trên thế giới, do đó mà vùng biển này đang ngày càng trở thành nơi cạnh tranh về ảnh hưởng của các quốc gia, đặc biệt là các cường quốc. Nhiều quốc gia trong khu vực đã đưa ra các yêu sách chủ quyền đối với các vùng biển đảo tại Biển Đông; mối quan hệ chông chéo về chủ quyền đã khiến an ninh khu vực ngày càng trở thành trọng tâm trong chính sách của các quốc gia khu vực. Do đó, nghiên cứu về vấn đề Biển Đông là một nội dung hết sức cần thiết và quan trọng.</p> <p>Cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản, khái quát về vấn đề chủ quyền, xung đột cũng như các sáng kiến và hoạt động thực tiễn nhằm góp phần thúc đẩy hợp tác, an ninh tại Biển Đông</p>	2+0	Học kì 3	Tiểu luận

23.	Phương pháp dạy học hòa hợp tích cực	Học phần giúp sinh viên hiểu một số phương pháp dạy học hòa hợp tích cực đang được phổ biến hiện nay tại trường đại học Thủ Dầu Một và vận dụng trong việc giảng dạy lịch sử ở trường phổ thông.	0+2	Học kì 3	Tự luận
24.	Độc lập dân tộc – vấn đề cốt lõi trong lịch sử dựng nước và giữ nước	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về lịch sử Việt Nam dưới góc nhìn của khoa học lịch sử hiện đại, tiếp cận xu hướng khoa học quốc tế. Giúp sinh viên tiếp cận và có hướng khai thác những vấn đề cơ bản, cập nhật về quan điểm nhìn nhận, đánh giá các vấn đề, các nhân vật, sự kiện lịch sử theo hướng khách quan, phản ánh đúng nhất bản chất của lịch sử. Giúp sinh viên hiểu và trình bày được những nội dung cơ bản, cập nhật về một số vấn đề của lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến nay; tránh sử dụng và phổ biến các quan điểm nhìn nhận, đánh giá phiến diện, chưa khách quan của các nhà sử học tiền bối về các vấn đề có liên quan đến lịch sử dân tộc. Định hướng cho sinh viên về quan điểm tiếp cận, nghiên cứu, đánh giá các vấn đề lịch sử theo quan điểm khách quan, khoa học, tiệm cận với chuẩn mực nghiên cứu khoa học lịch sử của tế giới.	2+0	Học kì 3	Tiểu luận
25.	Tâm lý học	Nắm được những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lí người. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tâm lí học là một khoa học; hoạt động và giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lí; ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.	2+0	Học kì 2	Tự luận
26.	Cách tiếp cận xuyên ngành trong khoa học xã hội – nhân	Hệ thống thao tác và kỹ năng về cách tiếp cận xuyên ngành; vận dụng tổng quan vào lĩnh vực nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn.	2+0	Học kì 3	Tiểu luận

	văn				
27.	Lịch sử vùng đất Nam bộ	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về những đặc điểm chủ yếu của quá trình lịch sử cùng những điều kiện địa lý tự nhiên, cư dân, văn hóa, kinh tế - xã hội vùng Nam Bộ và tác động của chúng đối với việc thực hiện các nhiệm vụ an ninh, quốc phòng, đối ngoại và phát triển bền vững đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.</p> <p>Mục tiêu của học phần nhằm giúp sinh viên nhận thức được những vấn đề cơ bản về lịch sử hình thành, phát triển của vùng Nam Bộ qua các thời kỳ lịch sử. Thấy được vai trò, vị thế của vùng Nam Bộ trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Từ đó sinh viên tăng cường động cơ học tập, rèn luyện ngành nghề, góp phần xây dựng vùng Nam Bộ giàu đẹp.</p>	2+0	Học kì 3	Tự luận
28.	Vấn đề dân tộc, tôn giáo ở Việt Nam	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên nền tảng lý luận và tư duy khoa học về vấn đề tôn giáo trong lịch sử Việt Nam. Bên cạnh đó học phần còn trang bị cho sinh viên lịch sử hình thành, phát triển cũng như các kiến thức cơ bản của một số tôn giáo lớn ở Việt Nam. Giúp sinh viên biết được sự thay đổi pháp lệnh tín ngưỡng tôn giáo của Việt Nam.</p> <p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về dân tộc, tôn giáo.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Nhận diện và vận dụng các đặc điểm, giá trị và phương châm hoạt động của tôn giáo... đóng góp của dân tộc, tôn giáo trong lịch sử, xử lý các tình huống khác có liên quan.</p>	2+0	Học kì 3	Tiểu luận
29.	Những cuộc cải	Người học có sự hiểu biết về nội dung, ý nghĩa, cũng	2+0	Học kì 3	Tiểu luận

	cách lớn trong lịch sử Việt Nam	<p>như những tác động từ các cuộc cải cách lớn trong lịch sử đã tác động đến tình hình kinh tế xã hội.</p> <p>Thông qua học phần, những thành công, những hạn chế, những bài học kinh nghiệm lịch sử... là những kiến thức bổ ích để người học có thể vận dụng vào thực tế cuộc sống hiện nay.</p>			
30.	Văn hóa Đông Nam Á	<p>Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản, hệ thống về văn hóa Đông Nam Á nói chung và nhận diện, lý giải, phân tích được những đặc trưng của văn hóa Đông Nam Á; từ đó hiểu rõ giá trị của nó trong quá khứ, hiện tại và tương lai của khu vực nói riêng và của thế giới nói chung. Đồng thời, học phần cũng rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện; và thái độ học tập, làm việc, ứng xử phù hợp với môi trường công việc trong tương lai.</p>	2+0	Học kì 3	Tiểu luận
31.	Các di tích lịch sử - văn hoá và danh thắng Việt Nam	<p>Người học có kiến thức lí luận về di tích, danh thắng và phân biệt với các khái niệm có liên quan, từ đó hiểu biết được giá trị, vai trò của các di tích và danh thắng.</p> <p>Từ kiến thức đã được học lý thuyết người học được rèn luyện kĩ năng thông qua thực tế bằng việc nghiên cứu một số trường hợp cụ thể đối với các di tích và danh thắng ở Việt Nam.</p> <p>Ngoài ra, học phần còn giúp người học có ý thức giữ gìn và góp phần quảng bá các giá trị của di tích và danh thắng Việt Nam.</p>	0+2	Học kì 3	Tiểu luận
32.	Tích hợp trong dạy học lịch sử ở THPT	Thực hành dạy học tích hợp hình thức chủ đề hay một bài học	0+2	Học kì 3	Thực hành

33.	Thực tế chuyên môn	<p>Người học tham quan các di tích lịch sử, văn hóa,...để trải nghiệm thực tế kết hợp kiến thức lý thuyết với thực hành trải nghiệm. Qua đó giúp cho người học có kiến thức đầy đủ, toàn diện về tiến trình lịch sử, văn hóa,...của dân tộc.</p> <p>Người học vận dụng kiến thức, phương pháp nghiên cứu tiến hành điền dã, khảo cứu, so sánh đối chiếu các nguồn tài liệu để bổ xung và hoàn thiện nhận thức, phát hiện các vấn đề mới, tiến hành các hướng nghiên cứu mới.</p> <p>Tiếp cận tài liệu đa phương diện, phát triển và hoàn thiện định hướng nghiên cứu và có thể thực hiện một bài tập nghiên cứu liên quan đến quá trình thực tế.</p>	0+3	Học kì 2	Báo cáo
34.	Thực hành cách tiếp cận xuyên ngành trong khoa học Xã hội – Nhân văn	Thực hiện một số đề cương nghiên cứu chi tiết về chuyên ngành sử học bằng cách tiếp cận xuyên ngành.	0+2	Học kì 3	Tiểu luận
35.	Thực hành nghề nghiệp 1	<p>Tìm hiểu mô hình tổ chức lớp học ở trường phổ thông; mô hình tổ chức lớp học cho môn Lịch sử</p> <p>Tìm hiểu trang thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ cho giảng dạy môn Lịch sử ở trường phổ thông</p> <p>Tìm hiểu các phương pháp giảng dạy môn Lịch sử ở các trường phổ thông</p> <p>Tìm hiểu việc cập nhật chương trình giáo dục phổ thông mới môn Lịch sử</p>	0+2	Học kì 1	Báo cáo
36.	Thực hành nghề nghiệp 2	Trên cơ sở kiến thức đã học sinh viên thực hành giảng dạy tại cơ sở thực hành, tiếp cận theo hướng tích hợp và đổi mới.	0+3	Học kì 3	Báo cáo
37.	Thực hành 3: Stru	Trên cơ sở những kiến thức được cập nhật thường	0+3	Học kì 3	Tiểu luận

	tâm, nghiên cứu biên soạn chuyên đề lịch sử địa phương, ngành	xuyên, môn học giúp sinh viên thực hành với những phương pháp biên soạn và giảng dạy lịch sử địa phương một cách khoa học có tính thực tiễn cao phù hợp với xu thế phát triển của giáo dục hiện nay. Đặc biệt để rèn luyện những kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên, môn học tập trung nhiều vào phần thực hành như: thực hành biên soạn, thực hành soạn giảng, xây dựng hồ sơ tư liệu dạy học phần lịch sử địa phương.			
38.	Báo cáo tốt nghiệp	<p>Giúp sinh viên nâng cao kiến thức, kỹ năng được trang bị trong quá trình học và phát huy tốt sở trường của mình trong chính công trình nghiên cứu đã chọn.</p> <p>Giúp sinh viên có thể hệ thống hóa các kiến thức và kỹ năng của bản thân, vận dụng sáng tạo để thực hiện đề tài khoa học một cách tốt nhất, có sự sáng tạo và tính khoa học.</p> <p>Giúp sinh viên rèn luyện khả năng tư duy sáng tạo, đưa ra các vấn đề của xã hội một cách kịp thời và tìm ra hướng giải quyết vấn đề độc lập. Đồng thời cũng rèn luyện cho sinh viên tính độc lập, tự chủ trong quá trình nghiên cứu khoa học.</p>	0+5	Học kì 4	Báo cáo

1.4. Chương trình cử nhân Sư phạm Lịch sử, khóa học 2021- 2025

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Nghiên cứu khoa học	Trình bày được các khái niệm: khoa học, nghiên cứu khoa học, lý thuyết, phương pháp nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu, đạo đức nghiên cứu	3+0	Học kì 2	Tiểu luận

		<p>Chứng minh khả năng tìm và sử dụng tư liệu phù hợp để giải quyết các vấn đề nghiên cứu</p> <p>Chứng minh khả năng đọc và viết tóm tắt một quyển sách, bài báo khoa học</p> <p>Hiểu và áp dụng được phương pháp nghiên cứu chuyên ngành (30 tiết) và mỗi năm đăng ký một đề tài nghiên cứu:</p> <p>Thiết kế nghiên cứu một đề cương nghiên cứu của chuyên ngành – thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường dành cho sinh viên</p>			
2.	Tư duy biện luận ứng dụng	Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng phân tích đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.	2+0	Học kì 4	Tự luận
3.	Triết học Mác - Lênin	Môn học này được chia làm ba chương, chương 1 trình bày những nét khái quát nhất về triết học, triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội. Chương 2 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm vấn đề vật chất, ý thức; phép biện chứng duy vật; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Chương 3 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.	3+0	Học kì 4	Trắc nghiệm
4.	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Môn học này bao gồm các nội dung về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin. Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường; Sản xuất giá trị	2+0	Học kì 6	Trắc nghiệm

		thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam. Qua đó người học sẽ phân tích được bản chất các quan hệ kinh tế trong phát triển kinh tế- xã hội của đất nước			
5.	Những vấn đề kinh tế - xã hội Đông Nam bộ	<p>Về kiến thức: Giúp người học tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển Đông Nam Bộ, quá đó đánh giá được vai trò của khu vực này trong sự phát triển chung của khu vực Nam bộ và cả nước nói chung.</p> <p>Về kỹ năng: Học phần giúp người học những kỹ năng cơ bản trong việc xác định được những vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ trong quá khứ và hiện tại, làm nền tảng cho việc vận dụng vào quá trình học tập và làm việc của người học sau khi tốt nghiệp.</p> <p>Về thái độ: Trang bị thái độ trân trọng những thành quả của nhân dân lao động đã tạo dựng nên trên vùng đất Đông Nam Bộ, làm động lực để phấn đấu học tập và cống hiến nhằm xây dựng Đông Nam Bộ ngày càng trở nên giàu mạnh, xứng đáng là một trong những khu vực đi đầu cả nước trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng xã hội chủ nghĩa.</p>	2+0	Học kì 7	Tự luận
6.	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển; đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học); từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa	2+0	Học kì 8	Trắc nghiệm

		học (đó là những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – Lênin).			
7.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Môn học này bao gồm 6 chương: Chương 1, trình bày về khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh; Chương 2 trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 3 đến chương 6 trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam.	2+0	Học kì 10	Trắc nghiệm
8.	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920 – 1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 – 1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018). Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về lịch sử của Đảng. Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.	2+0	Học kì 11	Trắc nghiệm
9.	Giáo dục thể chất (lý thuyết)	Học phần bao gồm 6 bài lý thuyết trang bị cho sinh viên về kiến thức lịch sử phát triển của TDTT, tác dụng của	2+0	Học kì 2	Tư luận

		TDDT đối với con người; các nguyên tắc về phương pháp tập luyện TDDT; một số trạng thái bệnh lý thường gặp, cách phòng ngừa và sơ cứu chấn thương trong tập luyện TDDT; một số nội dung về vệ sinh và tâm lý học Thể dục thể thao, giới thiệu một số điều luật và phương pháp trọng tài; nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu các phân môn trong thể thao; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn. Song song đó, sinh viên được trang bị kiến thức thực hành vận động để rèn luyện thể lực và kỹ thuật động tác.			
10.	Giáo dục quốc phòng an ninh (lý thuyết)	Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về: đối tượng và phương pháp nghiên cứu môn học, quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ vững chắc tổ quốc VN XHCN; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng Vũ trang nhân dân Việt Nam; Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam.	5+0	Học kì 3	Trắc nghiệm
11.	Giáo dục quốc phòng an ninh (thực hành)	Thực hành về tập hợp đội ngũ trung đội, sử dụng bản đồ, sử dụng súng ngắn quân dụng và một số loại lựu đạn Việt Nam. Ngoài ra có một buổi tham quan di tích nhà tù, bảo tàng lịch sử,...	0+3	Học kì 3	Thực hành
12.	Giáo dục thể chất (thực hành)	Chương trình môn học nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng	0+3	Học kì 2	Thực hành

		học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.			
13.	Lịch sử văn minh thế giới	Học phần hướng đến việc cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và có tính hệ thống về những thành tựu văn hóa, văn minh của nhân loại thông qua việc tìm hiểu các nền văn minh tiêu biểu trên thế giới; từ đó giúp người học hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng và có thái độ trân trọng, giữ gìn, bảo tồn các giá trị, thành tựu văn hóa, văn minh của nhân loại.	2+0	Học kì 1	Tự luận
14.	Nhập môn ngành khoa học xã hội nhân văn	Hiểu biết ngay về nghề nghiệp, nội dung chương trình đào tạo, cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp. Được khuyến cáo về kết quả mong đợi (expected learning outcomes) khi tốt nghiệp; những phẩm chất, năng lực cần có của nhà chuyên môn. Được hướng dẫn những kỹ năng xã hội, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết khi mới bước vào trường ĐH. Được thông tin về tình hình hoạt động của Khoa/đơn vị đào tạo (nhất là các hoạt động truyền thống, thông lệ...); trách nhiệm học tập, rèn luyện trong quá trình đào tạo tại đơn vị. Hiểu rõ đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội và định hướng phát triển cá nhân.	0+2	Học kì 1	Báo cáo
15.	Tâm lý học	Học phần Tâm lý học trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lý người. Mô tả các hiện tượng tâm lý cơ bản của con người, những quy luật nảy sinh hình thành, phát triển và biểu hiện các hiện tượng tâm lý con người trên cơ sở đó giúp người học nhận diện, phân biệt được cũng như nắm được các cơ	3+0	Học kì 1	Tự luận

		chế hoạt động của các hiện tượng tâm lý người như: hoạt động, giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.			
16.	Thực hành Tiến trình lịch sử Việt Nam	<p>(1) Thông qua quan sát, giao lưu, tìm hiểu các nội dung, yêu cầu về kiến thức trong học phần Tiến trình Lịch sử Việt Nam, người học phân tích và đánh giá được một số sự kiện lịch sử, nhân vật lịch sử... và hình thành các ý tưởng nghiên cứu.</p> <p>(2) Trang bị cho người học các kỹ năng và phương pháp học tập đại học, giúp các xác định phương pháp, kế hoạch học tập, rèn luyện tốt nhất.</p> <p>(3) Học phần phát triển năng lực thực tiễn, phẩm chất nhân cách và phát huy tiềm năng sáng tạo của sinh viên; thái độ ham học hỏi, khát vọng về ngành học, trách nhiệm bản thân và xã hội.</p>	0+1	Học kì 1	Báo cáo
17.	Tiến trình lịch sử Việt Nam	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam từ thời kỳ nguyên thủy cho đến nay bao gồm các thời kỳ: Thời kỳ nguyên thủy, Thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc, Thời kỳ phong kiến độc lập tự chủ, Thời kỳ đấu tranh chống thực dân Pháp (1858 – 1945), Thời kỳ kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954), kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) và Thời kỳ xây dựng và phát triển đất nước từ năm 1975 đến nay.	2+0	Học kì 1	Bài thi tự luận
18.	Chính trị học	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên cái nhìn tổng quan và kiến thức cơ bản về những phạm trù, khái niệm cơ bản của chính trị học;</p> <p>Môn học tập trung tìm hiểu, phân tích những nguyên lý</p>	2+0	Học kì 5	Tự luận

		<p>hình thành, vận hành, phát triển của quyền lực chính trị, hệ thống chính trị, quyết sách chính trị, văn hóa chính trị...</p> <p>Vận dụng kiến thức, sự hiểu biết về chính trị học để khám phá, liên hệ cơ bản mang tính qui luật chi phối đời sống chính trị - xã hội.</p> <p>Tăng cường khả năng đánh giá của sinh viên về các yếu tố cấu thành đời sống chính trị, quy luật vận hành chính trị.</p> <p>Tăng cường kỹ năng sắp xếp và tổng hợp các tư liệu nghiên cứu.</p> <p>Nâng cao kỹ năng làm việc nhóm, cũng như kỹ năng thuyết trình</p>			
19.	Cơ sở văn hóa Việt Nam	<p>Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản mang tính hệ thống về văn hóa và con người Việt Nam. Ngoài phần khái luận chung về văn hóa học và văn hóa Việt Nam, học phần bao gồm tri thức về 4 thành tố của văn hóa Việt Nam: văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức cộng đồng, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, và văn hóa ứng xử với môi trường xã hội. Môn học là nền tảng cho việc tiếp nhận các môn học khác trong chương trình đào tạo.</p>	2+0	Học kì 2	Tự luận
20.	Giáo dục học	<p>Học phần giáo dục học đại cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề chung về giáo dục học như các khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ, chức năng của giáo dục. Mối quan hệ của giáo dục học với các khoa học khác,... Giáo dục và sự phát triển nhân cách. Mục đích, nguyên lý và hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hiện nay. Những phẩm</p>	3+0	Học kì 2	Tự luận

		chất, năng lực và mối quan hệ của người thầy giáo.			
21.	Giáo dục thời đại 4.0	Học phần bao có ba chương nội dung mô tả một số vấn đề lý luận về nội dung, sự tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến đời sống xã hội và những thách thức của giáo dục thời đại 4.0 trong trường đại học hiện nay.	2+0	Học kì 4	Tự luận
22.	Hoạt động chủ nhiệm	Học phần gồm 3 chương, trình bày các vấn đề cơ bản về công tác chủ nhiệm lớp của giáo viên tiểu học ; tình huống sư phạm và cách giải quyết các tình huống sư phạm trong quá trình chủ nhiệm lớp. Song song đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng như: tư duy phân tích, tư duy phản biện, tư duy giải quyết vấn đề và kỹ năng làm việc nhóm.	0+2	Học kì 4	Bài thu hoạch(tiểu luận)
23.	Mỹ học	Xác định đối tượng của Mỹ Học, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định các yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.	2+0	Học kì 4	Tự luận
24.	Quan hệ quốc tế	Quan hệ quốc tế là một nội dung quan trọng và cũng là một bộ phận cấu thành của lịch sử thế giới. Nó là một phần hữu cơ, không tách rời của của lịch sử nhân loại, có tác động liên quan tới tất cả các nước và góp phần xâu chuỗi những sự kiện lịch sử các dân tộc thành một dòng chảy chung. Môn học sẽ giới thiệu đến sinh viên những kiến thức cơ bản về quan hệ quốc tế bao gồm đối tượng của quan hệ quốc tế, phương pháp nghiên cứu, những yếu tố tác động	3+0	Học kì 3	Tiểu luận

		<p>đến quan hệ quốc tế, các loại hình và tính chất của quan hệ quốc tế.</p> <p>Đồng thời cung cấp cho sinh viên những kiến thức chủ yếu về quá trình vận động và phát triển của quan hệ quốc tế qua các giai đoạn (từ cổ đại đến nay). Đồng thời giúp sinh viên bước đầu có nhận thức về các cường quốc chi phối chính quan hệ quốc tế từng thời kỳ cũng như tìm hiểu nguồn gốc hình thành và phát triển của các học thuyết cơ bản trong quan hệ quốc tế.</p>			
25.	Xã hội học	Nội dung môn học bao gồm những chủ đề cơ bản của lĩnh vực tri thức xã hội học về đời sống xã hội như: con người – xã hội, văn hóa, xã hội hóa, bất bình đẳng xã hội, phân tầng xã hội, hành động xã hội, cấu trúc xã hội, thiết chế xã hội, lệch lạc và kiểm soát xã hội, di động xã hội, biến đổi xã hội.	2+0	Học kì 4	Tự luận
26.	Môi trường và phát triển bền vững	Sinh viên hiểu biết cơ bản về môi trường, những chức năng chính của môi trường. Tìm hiểu những vấn đề môi trường đang xảy ra toàn cầu, những vấn đề môi trường bức xúc tại Việt Nam. Bên cạnh đó, hiểu biết về phát triển bền vững, từ đó làm rõ được mối quan hệ giữa môi trường và phát triển kinh tế nhằm đưa ra những giải pháp thiết thực hướng tới phát triển bền vững. Phát triển tư duy biện luận và kỹ năng giải quyết vấn đề. Hướng tới việc tôn trọng pháp luật, tìm tòi các giải pháp phát triển kinh tế song song với bảo vệ môi trường	2+0	Học kì 5	Tiêu luận
27.	Pháp luật	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước, pháp luật; các lĩnh vực pháp luật trong	2+0	Học kì 5	Tự luận

		hệ thống pháp luật Việt Nam; pháp luật quốc tế; đào tạo luật và nghề luật ở Việt Nam. Từ đó giúp người học nâng cao sự hiểu biết về vai trò và sự quan trọng của Nhà nước và pháp luật trong đời sống, có những quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước Việt Nam, có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật nhà nước, có ý thức đầy đủ về bổn phận và nghĩa vụ của một công dân đối với quốc gia, biết áp dụng pháp luật trong cuộc sống làm việc của mình, nhất là đối với người học trong các ngành học thuộc khoa học xã hội, vừa cần những lý luận cơ bản về pháp luật, vừa cần những kiến thức pháp luật chuyên ngành.			
28.	Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm	Học phần giới thiệu khái quát cho sinh viên về hệ thống những kiến thức khoa học cơ bản về tâm lý lứa tuổi và tâm lý sư phạm, cụ thể: các đặc điểm tâm lý học sinh THPT; bản chất của hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục ở THPT; đặc điểm hoạt động và nhân cách người giáo viên.	2+0	Học kì 2	Tiểu luận
29.	Khảo cổ học	Người học có sự hiểu biết về nội dung, ý nghĩa của các nền văn hóa khảo cổ đối với quá trình phát triển của lịch sử loài người. Thông qua học phần, trang bị những kiến thức cơ bản để người học có thể vận dụng vào thực tế trong việc tiến hành các thao tác kỹ thuật khảo cổ.	2+0	Học kì 6	Tự luận
30.	Lịch sử Thế giới cổ trung đại	Sinh viên có kiến thức một cách hệ thống về tiến trình phát triển của lịch sử nhân loại giai đoạn cổ - trung đại ở phương Đông và phương Tây, hiểu được đặc điểm cơ bản ở mỗi giai đoạn và khu vực. Đông thời học phần hướng đến việc rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng tự học cần	2+0	Học kì 6	Vấn đáp

		thiết.			
31.	Lịch sử Việt Nam cổ trung đại	Học phần trình bày tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam từ thời kỳ nguyên thủy cho đến giữa thế kỷ XIX bao gồm các thời kỳ: Thời kỳ nguyên thủy với hai giai đoạn phát triển là giai đoạn xã hội bầy người và giai đoạn xã hội thị tộc; Thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc với công cuộc đấu tranh của nhân dân ta nhằm bảo vệ và phát triển kinh tế, văn hóa dân tộc, khôi phục nền độc lập, tự chủ; Thời kỳ phong kiến độc lập tự chủ trải qua ba giai đoạn hình thành, xác lập, phát triển và khủng hoảng của chế độ phong kiến với những biểu hiện cụ thể của tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa và các cuộc đấu tranh nhằm bảo vệ độc lập dân tộc. Bên cạnh đó, học phần còn trình bày khái quát lịch sử hai vương quốc Phù Nam và Chăm Pa theo hai hướng đồng đại và lịch đại.	2+0	Học kì 6	Vấn đáp
32.	Nhập môn ngành Lịch sử	Học phần giúp cho sv hiểu rõ được chương trình học tập của ngành Sư phạm Lịch sử ở trường ĐH Thủ Dầu Một Trang bị cho sinh viên những kiến thức về lý luận sử học, phương pháp luận sử học, sử liệu học, phương pháp nghiên cứu khoa học lịch sử Giới thiệu cho sv những định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp * Về kỹ năng: Giúp cho sinh viên rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, độc lập nghiên cứu... * Về thái độ: Hướng cho sinh viên thái độ trung thực trong nghiên cứu, yêu thích ngành học của mình, luôn mong muốn học tập tốt, phấn đấu trong quá trình	3+0	Học kì 6	Tự luận

		học tập và rèn luyện ở trường đại học về mọi mặt để sau khi ra trường có những việc làm phù hợp.			
33.	Lịch sử Thế giới cận – hiện đại	<p>Sinh viên hiểu được các nội dung trọng tâm của Lịch sử ra đời, phát triển của chủ nghĩa tư bản, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản gắn liền với quá trình thực dân hóa xâm chiếm, khai thác thuộc địa, phong trào đấu tranh chống xâm lược, bảo vệ độc lập dân tộc của các nước Á - Phi - Mĩ Latinh thời cận đại. Quan hệ quốc tế và Chiến tranh thế giới thứ nhất.</p> <p>Học phần cũng đặt ra mục tiêu giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng tự học, hình thành thái độ học tập, nghiên cứu và nghề nghiệp phù hợp.</p> <p>Giúp sinh viên có kiến thức tổng quát về các vấn đề cơ bản của lịch sử thế giới thời kỳ hiện đại; có khả năng nhận xét, phân tích các vấn đề nói chung của lịch sử nhân loại một cách khách quan; rèn luyện các kỹ năng tự học.</p>	2+0	Học kì 7	Vấn đáp
34.	Lịch sử Việt Nam cận – hiện đại	<p>Trang bị kiến thức cơ sở ngành để chuẩn bị cho sinh viên học tập, nghiên cứu các chuyên đề chuyên ngành sâu của Chương trình đào tạo Sư phạm lịch sử.</p> <p>Trang bị phương pháp luận nhận thức vấn đề lịch sử để sinh viên chủ động tìm hiểu nghiên cứu những vấn đề lịch sử Việt Nam thời kỳ 1858 – 1945, 1945-1975 và từ 1975 đến 2000.</p> <p>Bồi dưỡng cho sinh viên tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc và yêu xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở đó hình thành ý thức, trách nhiệm của bản thân đối với dân tộc.</p>	2+0	Học kì 7	Vấn đáp
35.	Lý luận và phương pháp dạy học lịch	Lý thuyết và một số phương pháp dạy học	2+0	Học kì 7	Tự luận

	sử				
36.	Thực hành phương pháp dạy học lịch sử	Thực hành phương pháp dạy học theo chủ đề hay một bài học cụ thể	0+2	Học kì 7	Tự luận
37.	Lịch sử Đông Nam Á	Học phần cũng giúp sinh viên hiểu biết về đặc điểm về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của các quốc gia Đông Nam Á; làm sáng tỏ tính thống nhất trong đa dạng về lịch sử cũng như văn hóa của các quốc gia Đông Nam Á và khẳng định những đặc điểm đó chính là nền tảng cho sự liên kết cộng đồng của khu vực Đông Nam Á trong thời kỳ hiện tại và tương lai.	2+0	Học kì 8	Tiểu luận
38.	Lịch sử tư tưởng Việt Nam	Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về tư tưởng, lịch sử tư tưởng Việt Nam Sinh viên có khả năng hệ thống hóa và nhận biết một số trào lưu tư tưởng trong lịch sử tư tưởng Việt Nam Sinh viên, có khả năng phân kỳ được các giai đoạn trong lịch sử Việt Nam Sinh viên vận dụng được lịch sử tư tưởng vào thực tiễn cuộc sống.	2+0	Học kì 8	Tự luận
39.	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm Lịch sử	Thực hành nghiệp vụ sư phạm như dạy ngoài giờ lên lớp, dạy sử địa phương, dạy học trải nghiệm, chủ nhiệm, hồ sơ sổ sách, họp phụ huynh, vô điểm...	2+0	Học kì 8	Tự luận
40.	Lịch sử nhà nước	Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam là môn khoa học pháp lí cơ sở, cung cấp những kiến thức cơ bản về sự hình thành, phát triển bộ máy tổ chức hoạt động của nhà nước và pháp luật ở Việt Nam từ ngày từ khi có nhà nước đến nay. Trang bị cho người học những kiến thức về đặc điểm	2+0	Học kì 9	Tự luận

	và pháp luật Việt Nam	của nhà nước, pháp luật trong lịch sử và thành tựu về quá trình xây dựng bộ máy nhà nước và pháp luật trong tiến trình lịch sử Việt Nam.			
41.	- Nhận thức mới về Lịch sử Việt Nam và lịch sử thế giới	<p>Giúp sinh viên hiểu và trình bày được những nội dung cơ bản, cập nhật về một số vấn đề của lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến nay; tránh sử dụng và phổ biến các quan điểm nhìn nhận, đánh giá phiến diện, chưa khách quan của các nhà sử học tiền bối về các vấn đề có liên quan đến lịch sử dân tộc.</p> <p>Giúp sinh viên hiểu và trình bày được một số cơ bản, cập nhật về một số vấn đề của lịch sử thế giới từ nguồn gốc đến nay; tránh sử dụng và phổ biến các quan điểm nhìn nhận, đánh giá phiến diện, chưa khách quan của các nhà sử học tiền bối về các vấn đề lịch sử trong lịch sử thế giới.</p> <p>Định hướng cho sinh viên về quan điểm tiếp cận, nghiên cứu, đánh giá các vấn đề lịch sử theo quan điểm khách quan, khoa học, tiệm cận với chuẩn mực nghiên cứu khoa học lịch sử của thế giới.</p>	2+0	Học kì 9	Tự luận
42.	Phương pháp dạy học hòa hợp tích cực	Học phần giúp sinh viên hiểu một số phương pháp dạy học hòa hợp tích cực đang được phổ biến hiện nay tại trường đại học Thủ Dầu Một và vận dụng trong việc giảng dạy lịch sử ở trường phổ thông.	0+2	Học kì 9	Thực hành giảng dạy
43.	Phương pháp nghiên cứu khoa học lịch sử	Học phần cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về lý luận và phương pháp nghiên cứu khoa học lịch sử, các bước thực hiện một công trình nghiên cứu khoa học lịch sử. Trên cơ sở đó, sinh viên bước đầu làm quen với	2+0	Học kì 9	Tiểu luận

		việc thực hiện một đề tài nghiên cứu.			
44.	Các hình thức tổ chức dạy học Lịch sử	Thực hành một số hình thức tổ chức dạy học	0+2	Học kì 9	Thực hành
45.	Tích hợp trong dạy học lịch sử ở trường học phổ thông	Thực hành dạy học tích hợp hình thức chủ đề hay một bài học	0+2	Học kì 9	Tự luận
46.	Chương trình và sách giáo khoa môn lịch sử ở trường phổ thông	Giới thiệu và cập nhật về chương trình cải cách giáo dục năm 2018 và sách giáo khoa mới	0+2	Học kì 10	Tự luận
47.	Đổi mới phương pháp dạy học lịch sử ở trường phổ thông	Giới thiệu và cập nhật dạy học tích hợp, thi tích hợp, thi đại học, dạy online	0+2	Học kì 10	Thực hành
48.	Vấn đề dân tộc, tôn giáo ở Việt Nam	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về về dân tộc, tôn giáo. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Nhận diện và vận dụng các đặc điểm, giá trị và phương châm hoạt động của tôn giáo... đóng góp của dân tộc, tôn giáo trong lịch sử, xử lý các tình huống khác có liên quan.	2+0	Học kì 10	Tiểu luận
49.	Cơ sở bảo tàng học	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về về bảo tàng, đặc trưng, chức năng xã hội của bảo tàng, việc tổ chức, quản lý và sử dụng các di sản văn hóa, di sản tự nhiên và các khuynh hướng hoạt động của bảo tàng... Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: xử lý các tình huống có liên quan.	0+2	Học kì 10	Tự luận
50.	Lưu trữ học	Giúp sinh viên vận dụng những kiến thức được học áp	0+2	Học kì 10	Tự luận

		dụng vào thực tiễn sau khi tốt nghiệp ra trường cũng như phục vụ công tác học tập và nghiên cứu khoa học chuyên ngành. Sinh viên có thể làm việc trong lĩnh vực thư viện, cơ quan lưu trữ, các văn phòng,..			
51.	Nghiệp vụ văn phòng	Học phần trang bị cho sinh viên kỹ năng cơ bản trong công tác văn phòng như giao tiếp, lễ tân, soạn thảo văn bản cũng như công tác lưu trữ hồ sơ . Thông qua học phần sinh viên vận dụng được những kiến thức đã học để ứng dụng vào thực tiễn sau khi tốt nghiệp. Môn học còn phục vụ cho quá trình học tập, nghiên cứu của sinh viên khi tham gia vào các đề tài, khóa luận tốt nghiệp sau này.	0+2	Học kì 10	Thực hành
52.	Đoàn kết dân tộc trong lịch sử Việt Nam	Tổng quát: xác định vấn đề đoàn kết dân tộc là bộ phận cơ bản cấu thành hệ giá trị truyền thống và tư tưởng của lịch sử Việt Nam. Cụ thể: các thuật ngữ liên quan; cơ sở hình thành và phát triển; yêu cầu và nội dung của đoàn kết dân tộc qua các thời kỳ lịch sử; ý nghĩa và bài học của đoàn kết dân tộc; đặc điểm của đoàn kết dân tộc Việt Nam; tư tưởng đoàn kết dân tộc của các nhân vật lịch sử tiêu biểu..	2+0	Học kì 10	Tiểu luận
53.	Quá trình toàn cầu hóa	Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về quá trình hình thành và phát triển của xu thế toàn cầu hóa, những động lực thúc đẩy quá trình này, tác động của quá trình này đối với sự phát triển của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.	2+0	Học kì 10	Bài thi tự luận
54.		Học phần trình bày những vấn đề cơ bản và quan trọng nhất về làng xã Việt Nam, như: Quá trình hình thành và biến đổi của làng xã Việt Nam, đặc điểm chính trị, kinh	2+0	Học kì 10	Bài thi tự luận

	Vấn đề làng xã và nông dân trong lịch sử Việt Nam	tế, văn hoá, xã hội của làng xã, vai trò làng xã; Bên cạnh đó, trình bày một số vấn đề về nông dân Việt Nam trong lịch sử như vị trí, vai trò của nông dân qua các thời kỳ lịch sử, đặc điểm của nông dân Việt Nam. Đồng thời, chuyên đề trình bày một cách có hệ thống phong trào nông dân trong lịch sử nhất là phong trào nông dân Việt Nam dưới chế độ phong kiến, tiêu biểu là phong trào nông dân nửa sau thế kỉ XVIII, nửa đầu thế kỷ XIX. Từ đó rút ra những nét đặc trưng của phong trào nông dân Việt Nam.			
55.	Nghệ thuật đối ngoại của Việt Nam trong lịch sử	Sinh biết được những đặc điểm cơ bản của nghệ thuật ngoại giao Việt Nam trong lịch sử. Sinh viên nhận diện và khắc họa được đặc điểm nghệ thuật đối ngoại của Việt Nam trong từng thời kỳ lịch sử dân tộc. Yên tố nội tại, các yếu tố ngoại biên chi phối và những quyết sách ngoại giao của nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ. Bồi dưỡng cho sinh viên tinh thần yêu nước, lòng từ hào dân tộc trên cơ sở đó có những hành động cụ thể để tiếp nối truyền thống của nghệ thuật đối ngoại Việt Nam. Có ý thức trách nhiệm đối với truyền thống của lịch sử dân tộc.	2+0	Học kì 11	Tự luận
56.	Độc lập dân tộc – vấn đề cốt lõi trong lịch sử dựng nước và giữ nước	Giúp sinh viên hiểu và trình bày được những nội dung cơ bản, cập nhật về một số vấn đề của lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến nay; tránh sử dụng và phổ biến các quan điểm nhìn nhận, đánh giá phiến diện, chưa khách quan của các nhà sử học tiền bối về các vấn đề có liên quan đến lịch sử dân tộc. Định hướng cho sinh viên về quan điểm tiếp cận, nghiên	2+0	Học kì 11	Tiểu luận

		cứ, đánh giá các vấn đề lịch sử theo quan điểm khách quan, khoa học, tiệm cận với chuẩn mực nghiên cứu khoa học lịch sử của tế giới. Trang bị nhận thức đúng đắn vấn đề độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, thái độ tôn trọng lịch sử, tôn trọng nhân dân.			
57.	Nghệ thuật quân sự Việt Nam	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có hệ thống về nghệ thuật quân sự Việt Nam bao gồm những khái niệm có liên quan, biểu hiện của nghệ thuật quân sự Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử và những đặc điểm nổi bật của nghệ thuật quân sự Việt Nam.	2+0	Học kì 11	Bài thi tự luận
58.	Vấn đề công nhân, trí thức trong lịch sử Việt Nam	Phần trí thức trình bày những vấn đề cơ bản về trí thức Việt Nam trong lịch sử bao gồm khái niệm trí thức, đặc điểm đội ngũ trí thức, vai trò của trí thức qua các thời kỳ lịch sử. Phần công nhân trình bày một số vấn đề về công nhân Việt Nam trong lịch sử như vị trí, vai trò của công nhân qua các thời kỳ lịch sử, đặc điểm của công nhân Việt Nam, thực trạng, xu hướng và giải pháp xây dựng đội ngũ công nhân Việt Nam hiện nay. Học phần cũng làm rõ mối quan hệ trí thức và công nhân trong giai đoạn kinh tế trí thức.	2+0	Học kì 11	Bài tiểu luận
59.	Truyền thống dựng nước và giữ nước trong lịch sử Việt Nam	Trang bị kiến thức về hoàn cảnh dựng nước và giữ nước, những kế sách dựng nước và nghệ thuật đánh giặc giữ nước của dân tộc Việt Nam trong lịch sử. trên cơ sở đó giới thiệu các (5) truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam.	2+0	Học kì 11	Bài thi tự luận tại lớp, được mở tra cứu tài liệu
60.	Phương pháp	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về	0+2	Học kì 11	Tiểu luận

	<p> nghiên cứu và biên soạn lịch sử địa phương</p>	<p> nghiên cứu và giảng dạy lịch sử địa phương. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: xử lý các tình huống có liên quan.</p>			
61.	<p> Phương pháp vận động và giải quyết vấn đề xã hội</p>	<p> Sinh viên nắm vững những vấn đề phổ biến trong xã hội. Sinh viên sử dụng thành thạo phương pháp quan sát và đánh giá vấn đề trong xã hội; Sinh viên sử dụng một số lý thuyết trong việc giải quyết các vấn đề xã hội.</p>	0+2	Học kì 11	Tự luận
62.	<p> Chiến lược của các nước lớn đối với châu Á – Thái Bình Dương</p>	<p> Học phần rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích các vấn đề về quan hệ quốc tế ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương; trên cơ sở phân tích được tầm quan trọng của khu vực, sinh viên có thể lý giải được sự hiện diện cũng như các chính sách và vai trò của các nước lớn ở đây; học phần cũng rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích để có kiến thức tổng quan về các vấn đề liên quan đến Việt Nam với tư cách là một quốc gia nằm trong khu vực châu Á – Thái Bình Dương ở các phương diện như chính sách, cơ hội, thành quả và triển vọng trong quá trình hợp tác với các quốc gia tại khu vực. Bên cạnh đó, học phần cũng giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng tự học và những kỹ năng cần thiết khác, góp phần đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.</p>	2+0	Học kì 12	Tiểu luận
63.	<p> Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam - Lý luận và thực tiễn</p>	<p> Trang bị cho sinh viên về quá trình đấu tranh, lựa chọn xây dựng và kiên trì con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa của dân tộc Việt Nam và Đảng Cộng sản Việt Nam</p>	2+0	Học kì 12	Tiểu luận
64.		<p> Trang bị nhận thức cho học sinh về khái niệm Người Hoa, lịch sử di cư của người Hoa đến VN, các đặc điểm lịch sử của người Hoa ở Việt Nam; nhận thức về một</p>	2+0	Học kì 12	Bài thi tự luận; học sinh được phép mở , tra cứu tài liệu

	Người Hoa ở Việt Nam	chính sách đối với người Hoa khả dĩ khai thác được các tiềm năng thế mạnh nhất là về kinh tế của người Hoa trong lịch sử và đương đại...			trên lớp
65.	Quá trình đổi mới ở Việt Nam	<p>Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về những vấn đề lý luận và thực tiễn quá trình Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay dưới góc độ của khoa học lịch sử.</p> <p>Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay.</p> <p>Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và công cuộc đổi mới đất nước.</p>	2+0	Học kì 12	Tiểu luận
66.	Vấn đề chủ quyền biển đảo trong lịch sử Việt Nam	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về biển, đảo Việt Nam bao gồm vị trí địa lý, tài nguyên thiên nhiên; quá trình phát hiện, khai thác và khẳng định chủ quyền liên tục qua các giai đoạn lịch sử của dân tộc. Bên cạnh đó, môn học cũng cố gắng cung cấp cho từ sinh viên hiểu thêm hơn về các quy định liên quan đến chủ quyền về biển theo Công ước của Liên Hiệp Quốc năm 1982. Qua đó, giúp cho sinh viên có cái nhìn toàn diện hơn về hiện trạng biển đảo quê hương trong tranh chấp với các nước trong khu vực.	2+0	Học kì 12	Bài thi tự luận
67.	Việt Nam trong tiến	Học phần được trình bày theo cách thức tổng kết những	2+0	Học kì 12	Bài thi tự luận

	trình lịch sử thế giới	vấn đề của lịch sử Việt Nam trên nền lịch sử thế giới: phân kỳ, tiến trình lịch sử Việt Nam trên nền của tiến trình lịch sử thế giới qua từng thời kỳ: cổ - trung - cận - hiện đại; Những nội dung của lịch sử Việt Nam: về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa...của Việt Nam trên những nội dung của lịch sử thế giới; So sánh tính chất đặc thù của Lịch sử Việt Nam so với LSTG; Nguyên nhân của sự giống và khác nhau giữa những vấn đề của lịch sử VN và LSTG			
68.	Thực tập sư phạm 1	Thực hành giảng dạy ở trường THPT	0+1	Học kì 7	Thực hành
69.	Thực tập sư phạm 2	Thực tập giảng dạy ở trường THPT	0+3	Học kì 8	Thực hành
70.	Thực tế chuyên môn	<p>Người học tham quan các di tích lịch sử, văn hóa,...để trải nghiệm thực tế kết hợp kiến thức lý thuyết với thực hành trải nghiệm. Qua đó giúp cho người học có kiến thức đầy đủ, toàn diện về tiến trình lịch sử, văn hóa,...của dân tộc.</p> <p>Người học vận dụng kiến thức, phương pháp nghiên cứu tiến hành điền dã, khảo cứu, so sánh đối chiếu các nguồn tài liệu để bổ xung và hoàn thiện nhận thức, phát hiện các vấn đề mới, tiến hành các hướng nghiên cứu mới.</p> <p>Tiếp cận tài liệu đa phương diện, phát triển và hoàn thiện định hướng nghiên cứu và có thể thực hiện một bài tập nghiên cứu liên quan đến quá trình thực tế.</p>	0+2	Học kì 9	Tiểu luận
71.	Thực tập sư phạm 3	Thực tập ở trường THPT	0+4	Học kì 11	Thực hành giảng dạy
72.	Báo cáo/Khoá luận tốt nghiệp	Sinh viên vận dụng kiến thức chuyên ngành, phương pháp nghiên cứu chuyên ngành và phương pháp nghiên cứu liên ngành của khoa học xã hội tiếp cận các vấn đề	0+5	Học kì 12	Báo cáo

		<p> nghiên cứu và sáng tạo sản phẩm là một công trình nghiên cứu khoa học chuyên ngành khoa học lịch sử, đề xuất giải pháp và hướng nghiên cứu tiếp theo.</p> <p>Sinh viên được rèn luyện kỹ năng nghiên cứu, tổ chức thực hiện một đề tài nghiên cứu độc lập, thu thập thông tin, xử lý dữ liệu, viết báo cáo, trình bày báo cáo dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p> <p>Sinh viên thể hiện ý thức học tập suốt đời, trung thực, khách quan, tuân thủ giá trị, đạo đức nghề, đạo đức trong nghiên cứu.</p>			
--	--	--	--	--	--

Bình Dương, ngày tháng 6 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Nguyễn Quốc Cường